

TRUNG BAC



SỐ “NẠN KHAN GIẤY”

Kỹ-nghệ làm giấy tại các nước
Na-Uy, Thụy-Điển, Phần-Lan và Nga

NGUYỄN-ĐOÀN-VƯỢNG
CHỦ-TRƯỞNG

SỐ 88 - GIÁ: 0\$15
23 NOVEMBRE 1941

Thiết tưởng làm như thế chưa đủ và không thể nào chắc chắn được.

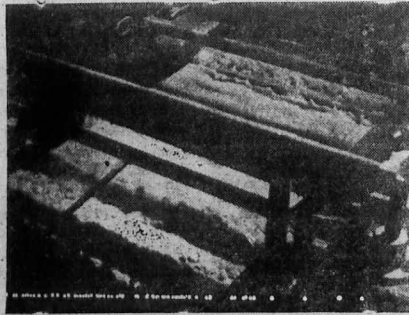
Vì dụ những tờ báo xuân thu nhị kỳ mới ra một số, nhân-viên nhà Đoàn đến khám, họ không có báo in sẵn để cho nhà Đoàn xét. Lần sau họ biết rồi, họ lại hàng tạ để đấy để chờ nhà Đoàn xem thì lúc đó sẽ ra sao?

Không, chúng tôi biết lắm. Chúng tôi biết chắc rằng hiện ngay bây giờ đây, ở suốt dải Đông-dương này có nhiều người không phải là nhà báo, lợi dụng hai chữ nhà báo

Ấy vậy mà họ được licence đó và họ lại nhiều giấy hơn cả những người chỉ có lòng thành thực để làm việc cho nước Pháp và Đông-dương.

Thưa các ngài, giấy mua rẻ đó, họ đem bán ra ngoài lấy lãi, họ kẻ vở bán cho học trò, họ in nhãn thuốc lậu giương và nhất là đem bán từng *manh* một. Ai lại còn không biết giấy độ này buồn lải lải, dễ làm giàu lẳng giấy lắm!

Chúng tôi yêu cầu người có bổn phận về việc này phải điều tra cẩn thận, phải



Đốt giấy cuộn cuộn cháy trên những máy lọc như những thác nước

buôn giấy cho được rẻ.

Họ là những ai?

Có lẽ họ có nhiều hạng lắm, có lẽ họ tự do lắm. Báo họ mỗi kỳ ra một mảnh, tuần có tuần không, trích những bài cũ rích; báo họ ra tháng hai kỳ, nghĩ vài tháng lại ra; báo họ in 50 tờ để đưa cho những nhà quảng-cáo tùy lấy tiền còn ngoài ra không báo; báo họ không phải là báo, họ là những người nhiều mưu mẹo hơn lòng thành thực, vậy mà mỗi khi khai ở Thông-sứ xin licence mua giấy thì nói mỗi tuần là ra hàng vài ba vạn số!

làm cho công bình.

Chớ người làm việc thực thà mà không có giấy để in, giấy để in lại trút vào cho những người không làm việc, không có trí óc, không có lương tâm nhà nghề, nếu có tình trạng ấy mà còn mãi thì thực buồn vô hạn.

Nghề báo ở đây mà không tiến hơn được nhờ sức của nó — vì nó còn có sức tiến hơn — lỗi ấy ta phải nhận có một phần tại giấy.

Ái có trách nhiệm về việc tiết kiệm giấy, xin chú ý những lẽ chúng tôi trình bày trên kia. VŨ BANG

SÁCH MỚI

T. B. C. N. vừa nhận được: *NGOẠI* O của Ng. đình-Lập, sách dày 276 trang giá 0p90.

Xin có lời cảm ơn tác-giả và giới-thiệu với độc-giả T. B. C. N.

HỌP THƯ

Ông Ngọc - Hoàn làm ơn cho biết địa chỉ

Bán đại hạ giá

Chemise EDOUARD tout fait

Chemise popeline couleur rayé 5\$50.

Chemise popeline blanc rayé 5\$00

Chemise popeline blanc uni 3\$50

Cravate 1\$50. Cachecol 1\$20
sợi đan 1\$50

bán buôn có giá rất hời:

Bonneterie chemiserie

QUANG - TRUNG

99, Rue de la soie Hanoi

ATELIER

348-350 route de Khâm Thiên Hadong

Một cuộc du lịch đặc biệt

của những người sang trọng lịch sự với 200\$. (Foire Hanoi, Hué, Baie d'along vân vân) Chỉ nhận có 20 người (20 novembre hết hạn) Hãng La Forêt cần thơ tổ chức.

Hội chương trình và ghi tên

La Forêt, 5 Quai Commerce, Cần thơ
Nhà sách Nguyễn-khánh-Đàm
12 Rue Sabourain-Saigon

KỸ NGHỆ GIẤY TẠI

NA - UY, THỤY - ĐIỀN, PHÂN - LAN VÀ NGA

Một sự lợi không ai chối cãi được

Ngày nay không còn ai dám nghi ngờ sự lợi lợi của báo-chi nữa.

Báo - chí không những đã đem cho các bạn mỗi ngày một đôi giờ giải-trí mà còn là một người bạn rất cần cho các bạn, đưa

các bạn từ những xứ còn bán khai đến những xứ văn-minh bậc nhất, từ dưới đáy bể sâu lên từng không tính-khí. Một việc quan-hệ xảy ra bất cứ ở chân trời mặt biển xa tít nào cũng đều thấy kẻ rành mạch bằng những dòng chi chít, bằng những bức ảnh chụp công phu hiển cho tinh tởm ra lạ của các bạn.

Bây giờ có vô-tuyến - điện truyền thanh đưa tin bốn phương trời về cho các bạn, nhưng cái thú ngời tò mò trước bộ máy thông tin chỉ việc quay một vài cái khuỷu là được nghe tin khắp thế-giới, không thích hợp cho hết cả mọi người vì giá đắt, vì nó cồng kềnh. Bỏ một vài xu, vài hào người ta mua một tờ báo, một tờ tạp-chí, thế là đi đâu cũng có bạn rồi. Tờ báo đến tay bạn, các bạn đọc mãi miết hết trang này đến trang nọ, hay đưa mắt qua từ trang nhất đến trang cuối một cách o-thờ, rồi gấp tờ báo lại, bạn thốt ra câu: «Ồ! Chẳng có quái gì!»

Biết mấy công phu

Chẳng có quái gì! Bạn sẽ không thốt ra câu ấy nếu bạn biết rằng muốn có một tờ báo như thế để bạn đọc, phải bao nhiêu công trình từ lúc người ta đào cây đến lúc thành tờ giấy, từ lúc viết bài đến lúc báo ra. Người ta đã bỏ bao nhiêu mồ hôi, tốn phí bao nhiêu tâm lực để những thân cây cứng nhắc thành tờ giấy trắng tinh mềm mại; để những tờ giấy trắng tinh kia dưới mắt các bạn thành những bài báo thông tin, những chuyện ngắn, chuyện dài, những bài khảo-cứu công phu.

Những cây gỗ ấy trôi về đâu?

Trong những khu rừng rậm rạp của xứ Phan-Lan, Thụy-diên, Na-uy, của nước Nga,

Mỗi ngày một nhà máy có thể xuất sản một cuộn giấy khá đủ phủ kín một

con đường dài 2.500 cây số

từ đã bao nhiêu năm nay, họ hàng làng nước giống thông sống rất yên vui. Một buổi sáng, chúng trông thấy

những người «tiền phu» vác búa diu, cưa sẽ đến và trong chốc lát bao nhiêu cây thông đều nằm lóc lóc trên mặt đất. Người ta làm đủ tình đủ tội để chế các cây ấy thành bột giấy đóng hàng gửi về nhà máy hay là người ta sẽ lần những cây ấy xuống một dòng nước — một con sông thiên tạo hay một con sông đào — Chẳng cứ nổi nhau trôi theo dòng nước đến một nhà máy dựng ngay bên bờ ở hạ-lưu sông. Đến đấy, chúng không bị lệnh dềnh trôi rạt nữa. Vào nhà máy người ta vớt chúng lên bờ, người ta lột trần chúng ra nghĩa là người ta bóc hết những vỏ sần sùi đi, cạo tuột cho đến khi trên da thịt chúng không còn dính một mảy may chất vỏ. Người ta đem chúng ra tắm rửa cho đến khi thịt chúng nhẵn bóng trắng muốt rồi đưa chúng vào nhà máy sát và mài. Mài, nạo và sát cho đến khi những tấm thân ngọc ấy bị xé toí bởi rồi thành bột nhuyễn. máy mài ra, thứ bột nhầy nhầy ấy qua trên những máy lọc để lọc thành một thứ bột nguyên chất không bị lẫn lộn với những cục gỗ nhỏ bướng bỉnh không chịu ép dẹt dưới những máy mài.

Đến khi thành bột

Những bột nhuyễn này chảy từ trên máy lọc xuống những bể xây ở dưới chân máy, trong như những thác nước trắng xóa cuộn cuộn dưới mưa dáo. Những thác bột giấy ấy mỗi ngày sẽ sinh ra những cuộn giấy khổng lồ giải ra phủ kín một con đường dài 2.500 cây số và bề ngang con đường ấy là 3 thước rưỡi. Những bột giấy ấy đến qua những chiếc máy tinh xảo cao mười thước, dài 3 chục thước chạy suốt ngày đêm để giải những cuộn thành từng lớp

mỏng, ép dẹp những lớp bột mỏng
nhiều lần cho đến mỏng tang thì
thôi.

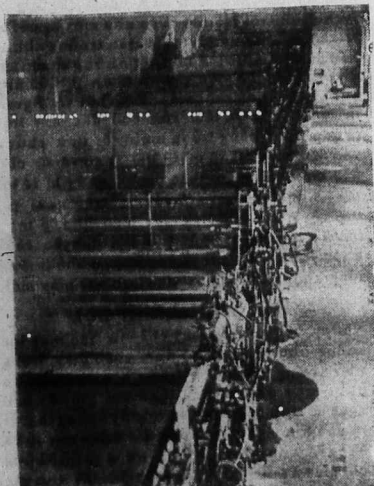
Những con số khổng lồ

Mỗi ngày mỗi nhà máy xuất sản được 225 tấn giấy. Trong hai tuần lễ, nếu cứ xuất sản đều đều như thế, một nhà máy có thể làm thành một cuộn giấy bề ngang là 90 phân, bề dài khá dĩ bao quanh trái đất. Một nghìn thợ chia làm ba « kíp » làm việc suốt ngày đêm để cho máy chạy đều. Mỗi nhà máy giấy xuất sản được trên dưới 300 tấn giấy tiêu thụ mỗi ngày độ 225.000 kilos than, và 21.000 lít nước mỗi phút.

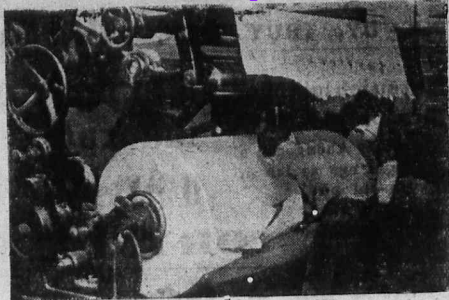
Hãy thương lấy giấy!

Tờ giấy thành rồi chỉ là một tờ giấy trắng, nó có « nói » gì với các bạn đâu!

Hằng ngày, trong những tòa soạn, người ta cặm cụi làm việc: viết bài, nhận tin, chữa



Những máy khổng lồ dài hàng 30 thước, chạy suốt ngày đêm để cho giấy xuất sản được đều



Thân cây đã chịu bao đọa đầy để thành cuộn giấy...

bài, tìm tài liệu. Bài viết xong đưa nhà in, rồi nào xếp chữ, sửa bản in thử, lên khuôn, in xong đưa gập, đưa đóng thành tập, đưa xen văn...

Thân cây đã chịu bao đọa đầy để thành ra giấy trắng.

Từ lúc bắt đầu chiến tranh, chánh phủ đã ra lệnh phải tiết kiệm giấy, phạm các công số đã một năm nay đều đã lấy giấy đánh máy một mặt để dùng lần nữa. Các nơi công cộng đều có đặt những cái sọt cho người ta vứt giấy vụn vào đó để làm giấy đem dùng.

Nên tờ giấy trắng bao người thợ đã đổ mồ hôi và tâm lực vào đấy. Thiết tưởng chúng ta là những người ngồi hưởng sự kết quả của bao nhiêu công trình khó nhọc, chúng ta cũng nên thương lấy giấy, nhất lúc này là lúc giấy khan.

Lại nữa, giấy nhật trình cũng hạn chế lại, vậy mà theo ý chúng tôi, như thế cũng chưa đủ. Trong số đặc biệt về ngày rằm tháng bảy chúng tôi đã yêu cầu nhà cầm quyền hạn chế giấy làm đồ mã, bây giờ chúng tôi lại còn mong rộng các văn-sĩ bá xu và những nhà báo sửa cần cần bậy cũng nên thương đến giấy mà nhẹ tay xuất bản.

Đề cho những người hữu tâm đem giấy mà dùng trong những việc ích lợi hơn.

TU-LUYỆN

Học vấn không lương tâm chỉ làm hủy hoại tâm hồn

Ngày trước, ở bìa và ở trang đầu những quyển sách học, chúng ta thường thấy đề câu này của Montaigne: « Học-vấn không lương-tâm chỉ làm hủy-hoại tâm-hồn » (Science sans conscience n'est que ruine de l'âme).

Khi đề câu ấy lên trên đầu sách, nhà làm sách muốn đặt một câu trảm-ngôn vững trãi cho học-sinh, hình như muốn đóng khung học-vấn bằng một vòng đạo-lý và như bảo học-sinh thế này:

« Các anh học đi, cố học đi, nhưng đi đôi với học-vấn mà quyền sách này đem lại cho các anh, các anh phải cố giữ gìn lương-tâm để cho xứng với học-vấn, vì học-vấn là một con ngựa hay, nhưng lương-tâm lại là một chàng kỵ-mã giỏi ».

Đã có nhiều người nghĩ đến sự băn khoăn ấy của nhà làm sách. Từ xưa, từ đã lâu rồi, đây là Trọng-Ni và Mạnh-Kha, đây là Socrate và Platon, và gần đây là Kant, ấy là không kể biết bao nhiêu người nổi chỉ những bậc tiền hiền, và màu nhiệm hơn, như mi hơn, cao xa hơn, mấy vị khởi xướng ra các tôn-giáo, Thích-già màu-ni...

Nhìn qua những lớp thời-gian, chúng ta thấy những

vết tích này của một người kiểu-mẫu: quân-tử trong đạo Nho, hiền-triết (le sage) trong cổ-học Hy-Lạp, « lương-nhân » (honnête homme) trong nền cổ-diễn Pháp, công-dân (citoyen) ở đương thời hay « thân-sĩ » (gentleman) như kiểu người Anh.

Ở tất cả những kiểu-mẫu ấy, chúng ta đều nhận thấy một lương-tâm, một nhân-cách, một bổn phận làm người, còn học-vấn..., học-vấn ở đây chỉ là một phương tiện chứ không hề là một cứu cánh.

Cuộc đời bảy giờ phức-tap quá và vắn-mình đem lại một nhu yếu, sự « lợi tiện » (confort) mà ai nấy đều quen rồi. Không thể bắt ai cũng làm theo như Dio-gène giang-son chỉ là một cái thùng hay như Tử-Hà một bầu nước và một giỏ cơm. Như thế đạo-đức đến tốt với nhưng cuộc siph-tồn hình như bị thương tổn.

Một hòa-rước giữa đạo-lý và cuộc cạnh tranh để sinh tồn — một cuộc cạnh-tranh tuyệt đối chỉ nhìn đến cứu cánh và không coi đến phương-tiện — liệu có ký kết được không? Hãy dung hòa một cách thỏa-đáng, hãy triết-trung một cách hợp thời, một đường là chiến-đấu

gay go để sinh-tồn, một đường là gìn giữ tâm-lòng để xây-nền đạo-lý.

Sự thỏa-hợp ấy vẫn có thể có được. Lạc đường không tại học-vấn mà do một tâm-lý vừa của cá-nhân vừa của xã-hội.

Ở đây, trường Luật-học vừa mở cửa để đón những thanh-niên làm các ông nghề vi-lai, trường thuốc và bác-chế vừa đổi tên làm một đại-học-đường (Faculté), trước gọi là Ecole de médecine et de Pharmacie de Plein Exercice) và còn thêm đề sẵn ra những ông nghề khoa-học.

Những ông nghề và những ông nghề! Những ông nghề sẽ đem trình độ học-vấn, tư-tưởng ở đây lên một trình-độ cao hơn, và, nếu có thể nói được, lên một trình-độ tột bậc về phương-diện học thức hiện thời.

Nhưng, ở mỗi một ông nghề cũng như ở mỗi một người tri thức bất cứ thuộc trình độ nào, chúng ta cũng muốn tìm lấy một dấu vết của lương-tâm vi:

« Học-vấn không lương-tâm chỉ làm hủy-hoại tâm-hồn ».

LÊ-KIM-KIẾN

NGHỀ LÀM GIẤY Ở TÂY
PHƯƠNG TA ĐÃ BIẾT

TÀU SEO NƯỚC GIÁ NHƯ ĐỒNG

SAO TA LẠI KHÔNG BIẾT
ĐẾN NGHỀ LÀM GIẤY
NƯỚC TA ?

Nghề làm giấy là một tiểu công nghệ ta có đã từ lâu. Nghề ấy thịnh-hành nhất ở bốn làng Hồ-Khâu, Yên-Hòa, Yên-Thái, Đông-Xã đều thuộc tỉnh Hà-dông. Mỗi năm cả bốn làng đó sản xuất có tới ngót mười vạn bạc giấy. Và bốn làng đó sở dĩ phồn-thịnh chính là nhờ ở nghề đó.

Công việc của đàn ông

Làm giấy trước hết phải ngâm vỏ cây dó vào nước sôi. Ngâm trong ba bốn ngày thì được, đem ra nhặt hết những vỏ đen ngoài đi và bắt đầu giã. Giã gần nhỏ đem đãi cho hết nước vôi, rồi lại giã lại một lần nữa cho cực nhỏ. Cối giã vỏ dó cũng như cối giã gạo. Khi nào vỏ dó đã nát như ra như là một thứ bùn loãng, người ta đem khoắng vào một tàu nước đã hòa sẵn một thứ keo làm bằng dựa gỗ mọ.

Bàn tay trắng trên giấy trắng

Công việc người đàn ông đến đây là hết. Người ta bắt đầu nhờ đến những bàn tay nhẹ nhàng của những thiếu-nữ.

Việc thứ nhất là seo giấy. Seo giấy nghĩa là cầm một cái khung đúng khuôn khổ một tờ giấy. Tờ nọ xếp chồng lên tờ kia bao giờ cho thành một chồng có tới vạn tờ, gọi là một uồn. Những uồn giấy đó phải đem ép cho kiệt hết nước, rồi đem can, nghĩa là đem vào lò bốc ra từng tờ, phết lên tường là cho nó. Khi nào giấy đã khô hẳn thì lột ra xếp từng tập hàng 100 tờ một.

Thế là những miếng vỏ dó đã thành ra những tờ giấy nõn nà như tờ lụa. Đó là thứ giấy bản.

Nhiều nhà xuất bản đã dùng giấy này dùng để viết đề in. Còn có thứ giấy moi và giấy phen nữa. Hai thứ này xấu hơn, giáp mặt, chỉ dùng để gói. Nhưng bất cứ một thứ giấy nào, công việc làm ra cũng khó nhọc và vất vả.

Giấy bản và giấy lệnh của ta

Mỗi năm nước ta xuất
sản có tới ngót mười vạn
bạc giấy moi và giấy bản

Một người thợ đàn bà đã nói với tôi

Một người thợ đàn bà đã nói với tôi thế này:

— Công việc của chúng tôi phần nhiều làm về đêm. Seo giấy thường thường từ sáng hôm trước cho đến một hai giờ đêm hôm sau mới hết một tàu nước giấy. Làm như vậy, về mùa hè thì còn dễ chịu, song tới mùa đông thì cực khổ, vì phải đứng suốt buổi mới làm được việc, và tàu seo hầu hết là trống-trái, gió may từ phía đông lại. Còn bóc nõn và lột giấy tuy cũng lâu công như seo giấy, nhưng được làm trong lò, suốt ngày lửa đốt nên ấm áp, dễ chịu hơn.

Nghề giấy của ta nuôi sống 2000 thợ

Đã đành vất vả nhưng nghề làm giấy đã đem sự phồn-thịnh lại cho bốn làng và nuôi sống được hơn 2000 người thợ, kể cả đàn ông lẫn đàn bà.

Tạm kết bài này, tôi mượn mấy vần hát của những cô gái seo giấy. Nó đã ta được gần hoàn-toàn cái vinh, cái nhục của nghề làm giấy.

Tàu seo nước giá như đồng,

Tay đưa liềm giấy mà lòng nhớ ai.

Nhớ người tuổi ngoại đôi mươi,

Da xanh mai-mai miêng cười đưa duyên.

Tay can, lòng những nhủ lòng,

Ơ đây ấm áp, lạnh-lùng thương ai.

Đường trần nay ngược mai xuôi,

Gió hóm sương sớm ngắm-ngủi một thân.

Đêm qua bóc nõn một mình,

Nghê hơi sương xuống nhớ tình nhân xưa.

Tình nhân xưa bây giờ xa vắng;

Nói mong chờ cay đắng riêng em!

Than ôi tâm cả hơi chìm!

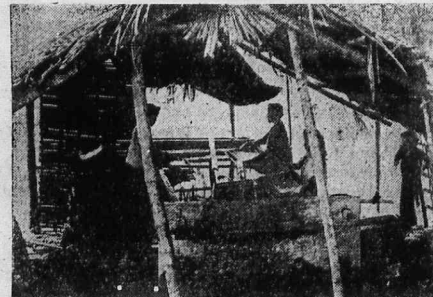
Biết đũa đường lối mà tìm hơi ai?!

Anh ơi em bảo anh này,
Đừng xuôi ngược nữa về đây em chiều;
Tiền rừng bạc bể anh tiêu,
Mực tàu giấy bản anh theo nghiệp nhà.

Mong cho chóng đến vụ hè,
Tàu seo nghỉ việc em về với anh;
Cùng nhau gánh đá xây thành,
Trăm năm gìn giữ mối tình đôi ta.

Mong cho chóng đến vụ hè,
Tàu seo nghỉ việc anh về với em.
Cùng nhau se chỉ mài kim,
Tình kia khâu lại cho thêm chặt bền.

Mong cho giá giấy ngày cao,
Giá lẻ (1) ngày hạ em ao-uớc cầu.
Đề em được dịp làm giàu,
Bỏ công ngâm dó, đóng tàu, mượn seo.



Một « nhà máy giấy » An-nam

Em ơi anh bảo em này,
Cầm liềm cho vững, seo dây hơn lên.
Rời đem câu chuyện tình duyên,
In vào giấy dó lưu-truyền về sau.

Nhịp chày giã gió nhất thừa,
Đèn le-lói sáng, lòng ngơ-ngẩn buồn!
Nhớ ai mê-mẩn tâm-hồn!
Thương ai mong đợi mỗi-mòn tháng năm!

Seo đêm rồi lại seo ngày,
Đôi tay rức buốt vì máy giấy ơi!
Giã nào rồi lại giã mai,
Đôi chân té mỗi doi vì máy!

Người ta bán vạn buôn ngàn,
Còn em làm giấy cơ hàn vẫn tươi.
Dám xin thi-sĩ chớ cười,
Vì em làm giấy cho người viết thơ.

Người ta đúc tượng làm chùa,
Còn em làm giấy bốn mùa chẳng ngơi.
Dám xin sư bác chớ cười,
Vì em làm giấy cho người chép kinh.

Người ta mở quán xây cầu,
Còn tôi đãi dó, kéo tàu làm vui.
Quán, cầu kẻ ngược, người xuôi.
Đạp lè, ép nõn, riêng tôi tự hào.

Bao giờ cho đến tháng tư,
Kỳ-yên mở hội cho sự chạy đàn.
Vết thương tình ai khôn lành,
Tìm người thi-sĩ em than-thở cùng.

Độc tất cả những câu phong dao trên này
các bạn tất có một quan-niệm khá rõ ràng về
nghề làm giấy của ta.

Giấy sản ra không lấy gì làm nhiều
lắm. Tuy rằng giấy ta có một cái đặc
biệt nhưng đem so với giấy Âu Mỹ
thì kỹ-nghệ làm giấy của ta mới ở kỳ
phôi thai, máy móc chưa có mà làm
được như thế, người mình đến được
bước ấy kể đã là tài lắm và giỏi lắm.

Bồn phận ta là phải kiếm hết các
cách để khuếch trương kỹ-nghệ ấy
ra, bắt chước Âu Mỹ làm được các
thứ giấy trắng in máy được một cách
dễ dàng và nhất là sản xuất được
nhiều đủ để cho trong nước dùng.

Hiện giờ, sự ăn loát bằng giấy bản
giấy moi chưa được tiện lắm, bởi vì
khó nhỏ, chỉ in được máy con thoi.
Ấy là chưa nói đến ở miền Trung
nhiều bạn đọc chưa quen mắt nhất
định không chịu mua sách in giấy bản hay
giấy sắc.

Sự đó không lấy gì làm quan-bệ. Cái gì
cũng phải tập cho quen dần. Biểu chúng ta
nên nghĩ bây giờ là cầu mong cho những nhà
hữu tâm hữu tài để ý đến kỹ-nghệ làm giấy,
tìm tòi ra những phương pháp tân-kỹ làm
giấy và chế ra máy móc giúp đỡ nhân-công
trong việc làm giấy, thiết tưởng đó là một
điều mà toàn thể quốc-dân trong nước đều
trông đợi hoan nghênh vậy.

VĂN-THU

Lẽ là giấy vụn của Tàu, dùng trộn với bột dó.

Tôi đọc BÁO MỚI
vì tôi là người mới

Đo Võ Hùng Cury HS Petrus Ky (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đăng chủ Khoa Sách Xưa Quán Văn Đường

MỘT CHUYỆN | NGÂN CỦA ĐOÀN-KHANH VIẾT TẶNG
CÁC BẠN TRƯỚC
KHI HỘI CHỢ
KHAI MẠC

Tị-hàn

Ồ! gió heo may về sớm quá! Cái gì mà năm nay, mới mừng một tháng tám, thời-tiết đã thay đổi một cách đột-nghột lạ lùng. Từ sáng sớm, vì có việc riêng, Văn phải đi qua bờ Hồ — một nơi trống-trải nhất Hà - thành, chàng thấy khí lạnh như đã đi sâu vào muôn vật. Một hồ Gươm râm-dầm, co ro. Những cảnh dương-liêu ử-rũ, soi bóng hồng xương tàn nước xanh xanh phủ lờ lững mờ. Không khéo mùa đông năm nay lẫn-lập cả mùa thu mất! Đã có gió lạnh thổi giạt từng hồi. Hình như Văn còn thấy hơi buồn-buối nữa. Những ngày đại-hàn, chờ sẵn đâu đây!

Hồi tưởng lại, chàng tiếc cả một thời thu năm ngoái. Mỗi cuối tháng một sang đầu tháng chạp tây, và ngoài đi ngoài đi chàng còn mấy ngày lễ đông-chi, mới tạm được gọi là mùa rét. Vì thế, mấy bộ tây trắng của chàng còn là hợp-thời...

Ngồi đến đây, Văn băng qua đường. Một cơn gió lạnh của hồ Gươm cổ thổi theo Văn, lùa vào khe cổ áo chàng. Văn rung mình mạnh thêm cái nữa, trước khi rẽ về lối hàng Trống.

Đi vào phố này, Văn thấy rét muốn thêm. Chàng còn đứng với tên phố nữa, ở đây, những hiệu may quần áo tây lại nhiều hơn gấp bội cửa hàng bán trống. Những chủ hiệu may này, có lẽ từ nửa đêm qua, lúc gió heo may về, đã bảo nhau cùng đây trưng bày lại tủ hàng. Cho nên, mới sáng sớm mai cái ngày mở đầu mùa lạnh, mà từ nào cũng đầy các thứ len, giạ. Văn không dám dừng dừng lại ngắm những màu nâu, màu lam sẫm, gạch non... Ấn sâu những tấm kính vuông. Chúng sẽ che-giấu cái màu trắng của bộ âu-phục chàng đang mặc.

Không dám ngắm, nhưng Văn cũng hơi liếc mắt qua một chút. Ấy thế là chàng đã kịp trông rõ những con số 18 đồng, 23 đồng một thước viết trên mảnh giấy bia cứng có sợi dây buộc lòng-thòng ở súc hàng. Văn lăm-nhăm tính: tám thước như chàng, trung-bình hai thước dài một bộ cả áo gi-lê. Vậy: mười tám nhân với hai thước bảy, rồi cộng với mười

lăm đồng tiền công... Thì ra, muốn may một bộ tây trắng cho nó ra hồn trong vụ rét này, phải xấp xỉ sáu chục... ừ... ừ... thương được!

Tính đến những con số, Văn đã tìm thấy sự thực trần-trưởng. Văn nghĩ đến cái tình-hình tài-chính trong sổ chi-thu năm nay của chàng về vụ « tam cá nguyệt » tức vào khoảng cuối tháng chín ta tới đây. Văn hơi buồn.

Ăn cơm chiều xong, biết (tối nay gió lạnh mặc tây trắng đi chơi « không tiện », Văn quanh-quẩn ở nhà vậy. Chán căng nghĩ, nhưng óc chàng luôn luôn phải đảo-lộn vì những con toán sáu mươi, bảy mươi...

Lên giường nằm, bộ « com-lê » chưa thu xếp xong, chợt Văn lại nhớ thêm khoản mũ, khoản giày... kề co mà sẫm cũng một lượt cũng hay. Nhưng mà thôi! — chàng không muốn chất thêm gánh nặng lên vai — những cái ấy, có thiếu, sẽ « giết dần cá và dần tôm » sau. Giở đây, cái gì cần, hãy lo trước đã!

Văn thao-thức mãi, mà chưa tìm được cách nào giải-quyết. Và sau cùng, tự lượng sức mình qua những con số « chi » và « thu », chàng biết rằng mình không sao giải-quyết nổi. Buồn-rầu, chàng nhớ đến những con chim yến, mỗi năm mùa đông đến, lại đào tầu phượng xa... trên rét. Rồi Văn, đến cái cung chàng phải thế gương những con chim này mà... tị hân cho xong.

Như thế, kề cũng hơi buồn đấy! Nhưng biết sao! Thôi, « ba mươi sáu thước, thước nào hay hơn... » Đã không sum họp được với nhau trong những ngày mưa phùn gió bắc (ấy là Văn nghĩ đến Hà - thành hoa - lệ), thì ầu là tạm xa cách ít lâu vậy. Chờ về cái khoản chi phí về vụ rét kia, chàng không còn hi-vọng xoay dấn được nữa.

Phải bỏ cái tỉnh Hà-nội mà đi trong vụ rét này, Văn thấy sâu thâm hơn nữa trong khi biết bao nhiêu kề ở các tỉnh khác, đương thêm thường, ao ước tìm đến. Vì hội-chợ cuối năm nay to lắm. Người ta quảng - cáo đã



mấy tháng giờ, và muốn thêm long - trọng, ban tổ-chức lại bắt buộc kỳ vận-dòng Bá-linh năm nọ, cho lực-sĩ các xứ cầm đuốc chạy từ Đê-thiên Đê-thích ra kịp với ngày giờ khánh - thành hội-chợ. Sẽ vui lắm. Sẽ có lắm thứ hàng vải đắt tiền, có muôn hồng ngân tia đến khoe các màu thanh-lịch. Và, vào đây, những hàng « tây một mùa » (mùa nực) như Văn lại càng dễ « hiện nguyên hình ».

Đi! Đi! Đi cho khuất mắt!
 Chợt, Văn lại nhớ đến những chàng trai trẻ của cái « Hà-nội điện », cùng một tỉnh-cảnh

với Văn, cũng bị liệt vào cái hạng mà làm kẻ chế giễu là thứ « tây may rét chui xuống cổ ». Các chàng ấy cũng đương bị cái nạn « tissu cao giá » : mặc cái thứ « tây hàng vải thâm » không « sống » được, mà cố ở Hà-nội thì có giới hạn, sẽ tị - hân như Văn thôi. Quả nhiên, khi Văn hô - bảo, nhân-nhữ các bạn đồng hội đồng thuyền trước khi đi nên lập đoàn-đoàn-hội cứu giúp nhau ở nơi xa lạ, họ hưởng-ứng ngay. Ai chài lại có cái ít nhiều bạn gái nữa — những « nàng » trong mùa hè có đẹp một — nhiều lắm là hai chiếc áo màu mong manh, giờ đây cũng phải trốn nạ « măng-tô » (manteau) và « vét-tông » (veston).

THÔNG CÊ PETAIN ĐÃ NÓI:

« Đối với những ai ngày nay
 « đang đợi sự cứu-vãn Pháp quốc,
 « tôi xin nhắc rằng sự cứu-vãn đó
 « ở trong tay họ trước tiên »

Bọn « dân trốn rét » đã tề-lập ở trước cửa nhà Văn. Đông lắm, vui lắm, mà nghĩ cũng hơi ái-ngại lợi-nghệ! Khách qua đường nhìn thấy sự lưu-luyến Hà-thành trong những cơn mất họ. Tuy lưu luyến, họ không dám ở rón lại ngày nào nữa. Vì trong giờ đất này, không nhân dịp cơn sốt mẩy hôm nắng mà bước ra đi, rồi mai kia gió bắc về thì khó mà lên đường được. Tưởng-tượng một khi bước chân ra đi, họ cho rồi Hà-thành sẽ kém vui-kém nhộn-nhip vì bớt mất một số « dân lượn phố ».

Văn đã đủ khăn gói gió đưa. Cũng như các bạn đồng hành, chàng cũng im lặng tro-giây phút để tổ đầu từ - giã cái « Hà-nội sắp rét » này. Trước khi lên đường, anh đoàn-trưởng — lẽ tự nhiên là Văn, người có cái sáng-kiến tị-hân — an-ủi các « nạn nhân » dù sao cũng phải lịch-sự, phải nhân-danh là một đoàn du-lịch đi bộ vào khảo-xét mùa nông-nực ở miền nam Đông-Dương. Vào Saigon, vào Nam-vang những tháng này, tuy ban đêm hơi lạnh, nhưng ban ngày, những tây trắng còn dùng được. Chứ ở Hà-nội, mai kia là phải xếp xó cả!

Một cơn gió lạnh lùa vào trong đêm nay nhân tị-hân. Mọi người rung mình. Văn cũng rung mình, chàng mở mắt: té ra là một giấc chiêm bao.

ĐOÀN-KHANH



GEORGE-HORACE GALLUP

Người đã đoán
trúng kết quả các
việc quan trọng
Mỹ - châu, phần
này hiện có biết
trước được việc
điều đình Nhật-

một vị thần có
tài bất mạch dư
luận dân Mỹ

Mỹ? - Nhà sản
xuất, nhà kỹ-
nghệ nào muốn
thành triệu phú
phải nhờ đến tay
ông này



George Horace Gallup

Một người khi nào cũng đoán
trúng kết quả các việc quan trọng
xảy ra ở Mỹ vì khéo đã được dư-
luận.

Từ một phòng viên tâm thường
đến một giáo-sư dư-luận và
bách-triệu-phủ - Một nhà chánh-
trị, một tài-tử chiếu bóng hay
một thư xi-phòng đánh răng
muốn được nổi tiếng đều phải
nhớ đến ông ta.

Đoán ông Roosevelt trúng cử.

Năm 1936 chỉ sai 1-1.

Năm 1940 chỉ sai 2-1.

Trong mấy năm sau này, các báo trong hoàn
cảnh thường nhắc đến tên viện Gallup ở Mỹ vì
viện này hay tổ-chức những cuộc trưng cầu ý-
kiến về kết quả các việc quan-hệ xảy ra ở Mỹ.
Như năm vừa rồi viện này đoán trúng kết-quả
cuộc bầu Tổng-thống Hoa-kỳ. Theo viện Gallup
thời 52-1, số người bầu cử sẽ bỏ phiếu cho
Tổng-thống Roosevelt, mà theo kết quả thời
đó ông Roosevelt được 54-1, phiếu bầu. Đối với
một việc quan hệ như vậy mà chỉ sai 2-1, thời
cũng không đáng kể, miễn là nói trúng người
đắc cử là được vì lúc bấy giờ hai người ứng-cử
(Roosevelt và W. L. B.) tranh nhau rất kịch-lệ.
Vậy viện Gallup là gì, và làm thế nào mà
biết rõ được những kết quả như thế?

Năm nay 39 tuổi ông George-Horace Gallup
người to lớn, mạnh mẽ, có vẻ nhà thể-thao
hơn là nhà thống-kê.

Ông con một sĩ quan thủy binh, John Gallup,
ở Anh-cát-lợi, ít lần sang qua Mỹ; sau khi
thăng được dân Ấn-độ thời lập nghiệp ở Bos-
ton. Sau khi thời học, ông vào làm báo. Nhưng
không lâu, ông thôi nghề ấy đi làm giáo sư...
đầy làm báo. Người Mỹ thường công nhận
rằng nghề làm báo cũng là một khoa học, và

cũng cần phải học như các môn
khác Gallup tự cho mình có trách-
nhiệm đó xét tâm-lý các độc-giả.

Ông khảo-cứu những sự phản
động của một độc-giả và một
người đi báo cử trước một bài
báo nào, trước cách giới-thiệu
hoặc sắp đặt của một tờ báo,
trước một vấn-đề thời-sự. Ông
nghiệm-ràng theo cách đó xét ý-
kiến một thiểu số lựa chọn cho có

phương pháp thời có thể hiểu qua được ý-kiến
của toàn thể về một vấn-đề.

Ông liền đem thi-hành sự suy nghiệm ấy.
Ông giúp cho các báo dò xét khuynh-hướng
của các độc-giả. Nhờ thế ông cho nhều tờ báo
biết rằng dân chúng thích báo ấy không phải
vì bài xã-thuyết, vì bài mục thể-thao, hay
trường thiên tiểu thuyết, mà họ chỉ thích
bức tranh khôi hài đáng thương ngay mà tay
hài-hước chủ-động chỉ là một

Và Gallup cũng nghiệm rõ rằng một tờ báo
muốn được chạy phải cần có nhiều tranh ảnh.

Nhờ thế có một lúc, Gal up làm nhà cổ văn
quản-j-cáo cho nhiều hãng lớn.

Thường thường người Mỹ quảng-cáo một
cách rất kỹ-quốc trong các báo, trong vô-tuyến-
điện, trên màn ảnh, và trên các tường, nhưng
khi nào họ cũng tỏ là xét dùng tâm-lý của
quán chúng. Chính Gallup đã chuyển xét về
phương-diện ấy. Ông cho rằng nhiều khi muốn
bán một vật hóa gì chạy thì cần phải dùng
những phương-pháp quảng-cáo kỹ-khối.
Nhưng cũng nên coi chừng, người ta có thể xét
lầm một chút mà rất nguy hiểm.

Vì dụ như bán một thứ sữa, một hãng sữa
Mỹ cho gột những tờ quảng cáo về những con
bò to béo đứng ăn cỏ vui vẻ giữa một dải núi

tuổi đẹp. Dưới tờ yết thị ấy chỉ viết câu:
Những bò của chúng tôi rất sung sướng! Xét
kỹ thì con bò sung sướng có dính tin gì với giá-
trị sữa của hãng ấy đâu. Nhưng Gallup cho
rằng những người đọc tờ quảng cáo ấy khi
thấy những con bò vui vẻ, thế nào cũng nghĩ
đến mùi sữa thơm, béo ngon, bò và không có
vi-trùng. Mò quả sau khi gột tờ ấy dần lên,
sữa ban rất chạy và lợi rất nhiều.

Lại có một hãng nghĩ cách đem hàng mình
nhờ một tờ báo khôi hài lên là Ballyhoo chế
giễu. Nhiều khi chế giễu rất tệ, có thể làm thiệt
hại được. Thế mà cách quảng-cáo ấy nhiều
người lại thích và cho rằng ấy rất có giá-trị,
thanh thừ

sau các nhà
hàng lớn
đều bỏ
nhiều tiền
nhờ báo
Ballyhoo
chế giễu
sản vật
của mình.

Các nhà
bán thuốc
là hay
quảng-cáo
bằng cách
vẽ một
thanh-niên
ôm hôn một
thiếu-nữ.
Ý họ tỏ cho
các người
hút biết

nhân-viên của viện "Dữ luận" Gallup-hội ý kiến một người đi đường
rằng dân có
nghiệm hút nữa, đàn bà cũng không chán ghét.
Sau vì các nhà luận-lý và hãng chiếu ảnh công
kích nên các nhà bán thuốc bỏ cách quảng-cáo
ấy. Họ chỉ vẽ một thanh-niên cầm tay một
thiếu-nữ. Kết quả rất nguy hiểm; không mấy
người để ý đến những quảng cáo ấy... Gallup
nghĩ ra tới 50 phương pháp khác nhau và lựa
một phương pháp đặc biệt nhất làm luận-đề
thi tiến-sĩ và năm 1928 thối đậu triết-lý tiến-
sĩ.

Rồi một hôm, Gallup nghĩ có nên đem
phương-pháp của mình ra để dò dư-luận về
một vấn-đề khá h-ri được không.

Muốn thi-nghiệm, năm 1933, ông kể những
tên các người sẽ báo cử trong cả 48 xứ thuộc

Hợp-chúng-quốc và trong mỗi xứ ông gởi phiếu
ban cho một ít người, do ông tự chọn lấy.

Ông tính các phiếu trả lời để đoán trước kết
quả cuộc bầu cử năm 1934. Sau khi cuộc bầu-
cử ấy có kết quả, ông lấy làm sung sướng rằng
lời dự đoán của ông chỉ sai một phần trăm
thời.

Năm 1935, ông liền mở viện "Institut amé-
ricain de l'Opinion publique" (viện dò dư-
luận). Những kết quả rất đúng và dần dần về
vấn-đề gì cũng hỏi trước dư-luận cả. Ông giúp
cho các báo mỗi ngày mỗi thêm nhiều.

Năm 1936 vừa đến. Năm này là bầu ghế
Tổng-thống
Hoa-kỳ.



Từ lâu từ
lập chí văn
chương lớn
The Lite-
rary Digest
trước ngày
bầu và i
tháng có
gửi cho hơn
hai triệu
độc - giả
những phiếu
bầu để làm
thanh một
cuộc « đấu
phiếu gia».
Kết - quả t
hường g
càng đúng
cả.

Năm này,
sau tuần

trước ngày bầu cử, Literary Digest cũng
mở cuộc đấu phiếu thử. Gal lập tin cho
các báo nhờ viện ông giúp việc rằng kết
quả của tạp-chi Literary Digest sẽ sai xa
sự thật. Ông lại nói thêm rằng: từ giờ này
cũng có thể nói rõ rằng theo tờ tạp-chi ấy thời
ông Landon (tranh cử với ông Roosevelt) sẽ
trúng cử. Tới lại cũng có thể nói rõ rằng lời dự-
đoán của tạp chí ấy về ông Roosevelt sẽ sai 19-1.

Bộ biên tập tạp chí Literary Digest tức là
cho rằng lời đoán của ông Gallup rất nơ hồ
không tin được. Sau tuần nữa mới có kết-
quả cuộc « đấu phiếu gia» ấy, Gallup làm sao
mà biết được?

Nhưng khi mở kết quả cuộc đấu phiếu của tờ tạp chí ấy thì ai cũng ngạc nhiên theo lời của Gallup. Đọc-giải tạp-chí đều đoán ông Lan-on sẽ trúng cử và ô phiếu của ông Roosevelt chỉ được 411. ma thôi.

Khi ấy ông Gallup cũng cho

biết lời dự đoán của ông là ông Roosevelt sẽ được tái cử và số phiếu bầu là 61, 71.

Sau đêm đầu phiếu, sự vinh-dự hoàn toàn về viên Gallup. Ông Roosevelt được tái cử với 60,5 s3 phiếu bầu. Gallup chỉ sai hơn 11. và tạp-chí Digest theo đúng lời ông đoán sai 191.

Tiếng ông liền nổi dậy khắp cả trong Hiệp-chủng-quốc và tạp chí Digest trong ít tuần phải phá sản.

Từ đó, viên Gallup không tuân nạo, và không một vấn-đề gì quan-hệ về chính-trị xã hội mà viên ấy không hỏi dư luận.



Nhân-viên của viên Gallup đang hỏi ý kiến một người thợ

giao hỏi ý kiến trên sáu, bảy ngàn người. Trong số này ông hỏi một nửa từ 20 đến 40 tuổi, một nửa trên 40, và một nửa dân ông, một nửa dân bà.

Hiện nay, Mỹ — Nhật đương trải qua một thời kỳ điều chỉnh rất gay go. Thủy quân Knox tuyên bố. Sông gió đã có vẻ muốn nổi lên ở Thái-bình-dương. Chẳng biết viên dò xét dư-luận Mỹ-châu của ông H. Gallup có dò xét thấy dân Mỹ rất nháo hay không.

TÙNG-CHI thuật

Trước vài tuần khi xảy ra cuộc Âu chiến hiện giờ ông qua Anh và Pháp đặt hai chỉ nhánh cho viên ông. Ông bày cách ông đã dùng để có những kết quả đúng ấy : trong 130 triệu dân Hoa - kỳ viên ông không bao



Anh ơi, Em mệt lắm. CỬU-LONG HOÀN đâu? cho em uống mau đi!

CỬU-LONG HOÀN

LA MỘT SỰ CẦN KIỆP.

1 viên Cửu-long-hoàn bằng 10 thang thuốc bổ.

TỔNG PHÁT HÀNH TOÀN XỨ BẮC KỲ, AI-LAO VÀ MIỀN BẮC TRUNG-KỲ
Etablissements Vạn-Hóa — số 8, phố Hàng Ngang — Hanoi
Có bán thuốc Vạn-Bảo danh-tiếng chữa bệnh liệt dương. Thử cho dân ông, dân bà khác nhau

THA MA

Chân đã bước trên đường thơ muôn dặm,
Chán rồi ư? Bận muốn trở về đây?
Cả lòng tôi ư tới một đêm đây.
Eả rước vạn mảnh linh hồn một nhọc.

Rung nhạc ngựa, cả trần gian mờ mịt,
Rước người thơ bằng vạn cốc men say.
Điên cuồng lên để siêu thoát đêm này,
Thần ngây ngất cũng như hồn phiêu lãng.
Trong cảnh tuyệt, da ngà, mây lãng đãng,
Trời lên cao và đất cũng bình bằng.
Bạn về tây rồi bạn trở sang đông,
Tim nghĩa sông ở trong muôn ý chết.
Nghe chàng đây linh hồn đang rên siết
Đang quai quân khôn khổ giữa đường đi.
Trần gian buồn như một cuộc phân-ly,
Và dang dăng như chuỗi ngày vô-vị.

Rung nhạc ngựa, người thơ đang rầu rĩ,
Vô cầu đưa trên đường lạnh u buồn.
Nổi binh-minh đang đến hoàng-hôn,
Hay, đất chết im lìm như say ngủ.
Bạn đã sống qua bao ngày đầy đủ,
Tình yêu ư? Dù đau khổ rên van,
Trở về đây, một tối phủ đêm hàn,
Tim an ủi trong muôn màu lạnh đậm.

Lòng tôi lạnh, không gì an ủi bạn,
Nhưng vững-vàng là thế-giới nơi đây,
Tuy âm u và tối lại thêm đây,
Tuy mờ mịt như đêm cũng vô tận,
Nhưng xứ mộng bờ mây như người lặn đắm,
Trở về đây để quên cả trần gian.
Người công danh lạc bước đã nhớ nhàn,
Tim quên lãng trong đêm dài yên tĩnh.
Đây nghìn thu, giấc nồng không chợt tỉnh
Hay về đây để nhìn lại trần gian,
Cả muôn màu thay đổi trời mây ngàn,
Và muôn vật đổi dời sao xác mồi.

Bạn biết chăng? Đây một nơi tình ái,
Khách trần gian thấy khổ phải xa nhau,
Ôm khối tình xuống tận đáy mồ sâu,
Đề gặp gỡ trong lòng tôi vĩnh viễn
Đây, một kẻ anh hùng sa trận tuyến,
Lỡ binh cơ, ôm lấy lưỡi gươm cùn,
Trở về đây để trọn chữ tối trung,
Để ấp-ủ một cảm hờn suốt kiếp.
Tôi mở rộng lòng tôi ra vạn họ,
Rước bao người sau trước u sầu đi.
Trần gian dài nỗi xuống tận âm ty,
Và vi-vút trên thượng tầng tiên giới.
Người thơ đi, không rồi ren chờ đợi,

Lưng lưng sầu đêm bước tựa nghìn năm
Bao lần mơ, hồn có lúc thăng trầm.
Khi bay bổng trên tầng cao vợi vợi,
Ở nơi đây, lưng linh hồn sáng chói,
Ngàn pha lê lấp lánh ngọc lưu-ly.
Ở nơi đây, tiếng nhạc ru hồn si,
Và hương phấn bay vờn trong bát ngát.
Hồn lên cao, tận trời mây chập ngất,
Chấn nã rồi, người trở lại tìm ta.
Đây, mồ sâu, không khí của tha ma,
Tuy lạnh-lẻo nhưng ngàn năm vẫn thế.

Gio nơi đây không buồn lay sóng bể,
Hiu hiu thôi, chỉ đủ dẫn hồn đi.
Người xuống đây không muốn trở quay về.
Đây giấc ngủ nghìn thu không chợp tỉnh.

Hồn trần gian, đủ vạn bước xa xôi,
Xướng nơi đây cũng hóa bạn thân rồi.
Lệ sẽ cạn không còn đau buồn túi,
Người ta khổ đã tìm tôi ở ư,
Người tu sầu đã có bạn tri âm.
Những thù-nhân trên trần-giới cảm cảm,
Cũng giữ sạch mối hờn gặp mặt.
Những đêm dài có mưa tuôn rả rích,
Giờ từ thần đi nhạt những hồng hoang.
Ngủ đôi run bên co chợp lệ dâng,
Thân nhẹ-nhóm còn da xương mỏng mảnh.
Sông thêm buồn, những đêm trời giá lạnh,
Hồn về đây tìm lại được vui này.
Muôn việc đời không động đến đầu tay,
Muôn khổ nhọc thôi g ủa môn thần thế.

Chết đi bạn, hãy quên mọi diêm-lệ,
Của trần gian, chỉ giấc mộng dài thôi.
Đã say mê quên cả biết bao người,
Lấn lóc mồi, vì mình trong khổ cực.
Yêu nhau đi, để lòng buồn dài dứt,
Hy vọng còn, gắng sống những ngày mơ.
Có ngày kia tình-ái lạc vào thơ,
Chân lạc bước, hồn lạc về đây mồ.
Tôi mở rộng cả một lòng từ-độ,
Rước muôn hồn khóc mướt ở trần gian.
Bạn về đây, tuy sống những đêm hàn,
Nhưng quên cả buồn đau và khổ giận.

Trần gian sâu, liên tiếp những phân ly,
Chỉ nơi đây là đất cũ quay về.
Hồn lạc nẻo bao năm nơi cõi tục,
Phôi cao sang dựng lên trên khổ nhục,
Mộng quai rồi, còn lại mảnh thân đơn.
Biết về đâu, bởi rồi lại quên hơn,
Tha ma rộng dang lòng ra đó bạn!

KHÔNG-DƯƠNG

TRIẾT LÝ CỦA MỘT NGƯỜI
CỐ HỌC ĐỀ LÀM ÔNG THÁNH

Vương-Dương-Minh (1)

Từ lúc ngộ-đạo về sau, dù khi ở kinh làm quan hay khi cầm quân đánh giặc, Vương-dương Minh vẫn cố ngày giờ và tâm trí ung dung đề bàn đạo giảng học như thường.

Lên ngựa đánh giặc, xuống ngựa đọc sách, nhiều vị danh nho lương-tướng đời xưa có cái phong-độ như thế.

Mà chính những lúc ấy họ Vương phát-minh ra nhiều tư tưởng nghĩa-lý hay, chữa lại điều lầm của người xưa và nâng cao học nho đạo thành.

Nhưng chúng tôi muốn trong một vài bài nữa thuật nổi tiêu-sử và công-nghiệp họ Vương, xong rồi sẽ nghiên-cứu một mạch riêng về học-thuyết, thế cho phân biệt mà độc-giả cũng dễ nhận thấy chỗ thâm thúy hơn.

Các ngài đã thấy họ Vương tuy có lập chí học làm thành-nhân từ hồi còn nhỏ, nhưng rồi cứ nghiền ngẫm bằng hoàng mãi đến năm 35 tuổi vẫn chưa ngộ đạo thành hiền.

Giữa năm ông 27 tuổi, tự nghĩ cái học từ-chương vô ích, nó chỉ mài giũa cho người ta dẹt tới mục-dịch thì đó làm quan mà thôi, không thể giúp ta tìm thấy đạo-học cao-rộng. Những đạo học cao-rộng ở chỗ nào, ông dốc lòng tìm mãi nghĩ mãi không ra.

Một hôm, ngẫu-nhiên đọc bài sơ của Chu-từ dâng vua Tống Quang-tôn có câu: «Kinh cần bên chỉ là gốc đọc sách, lần theo thứ tự đến chỗ tĩnh vi, là phép đọc sách 居敬持志為讀書之本, 循序致精為讀書之法». Bấy giờ ông nghĩ tới hồi cho mình

VI

Cop không dám ăn thịt ông Thánh

QUÂN-CHI

từ trước đến nay tuy xem nhiều học rộng, nhưng mà chưa từng biết cách lần theo thứ tự cho đến chỗ tĩnh vi, thành ra chẳng được việc gì, tại thế mà chưa tìm thấy manh mối đạo thánh đấy.

Thế rồi ông trở lại lần theo thứ tự, nghĩ ngợi chi-li, song vẫn thấy vật-lý với tâm minh chia ra làm hai, chứ không thấy nó liên lạc duy nhất. Cứ nghiền ngẫm vẫn vô mồi, đến nỗi phát ốm, rồi đâm ra tin tưởng số mạng, cho việc làm đến bực thánh hiền cũng có định-mệnh, không phải cứ muốn thì được. Lúc này là lúc ông tìm đạo-sĩ hỏi phép dưỡng sinh, làm le muốn trốn đời vào núi mà ở, nhưng rồi lại thôi.

Bằng hoàng bảy tám năm qua.

Rồi vì cảnh khổ đi đây, bồng dưng ông tìm ra cái quý báu thiêng liêng mà bay lâu mơ màng ao ước chẳng thấy. Chúng tôi nhớ lại chuyện Tai-ông mất ngựa là phước và câu ngạn-ngữ tày báo «sự khổ cũng có chỗ hay», quả có như thế.

Năm ấy, họ Vương 35 tuổi, đang ở kinh-đô, làm chức chủ-sự bộ Binh.

Vũ-tôn mới lên ngôi, hoạn-quan Lưu-Cận ý thể chuyên quyền, ngang tàng thái quá. Các quan gián-thần là Đãi-Tiên và Bạc-ngạn Huy dâng sớ can ngăn nhà vua, mà bị hạ-ngục.

Họ Vương thấy thế, bất bình quyết mưu hai người kia, bèn làm sớ tố bày lợi hại, xin vua tha tội phục chức cho các gián-thần, đề mở đường trung-trực, nếu không thì một mai có việc gì nguy hại đến xã-lạc, còn ai dám bàn ngay nói thật cho vua nghe.

Lưu-Cận ghét lắm, kiểm chuyện gièm pha. Họ Vương cứu bạn đã chẳng được, chính mình lại bị bắt giam.

Cách sau mấy hôm, ông bị kết án nọc xuống giữa sân rộng, đánh 40 hèo đau đớn bần mầu xé da, chết đi sống lại. Rồi có chiếu dày đi Quý-châu làm chức dịch thừa ở trạm Long-trường.

Ông lên đường đi đây, Lưu-Cận còn chưa hả lòng, sai người theo dõi để giết cho chết đi mới là đủ giận.

Liệu trước có nguy như thế, họ Vương đi đến sông Tiền-đường phải giả cách nhảy sông tự tử, để người của Lưu-Cận dừng theo mưu hại nữa. Rồi mai danh ẩn tích, đáp thuyền buôn đi chơi Chu-sơn, gặp một trận gió bão to, suýt nữa đắm thuyền chết đuối.

Cảnh đi đào nạn, nhiều nổi vất vả đáng thương. Một hôm, đang đêm, thuyền bị gió bão đánh bạt vào bờ bề thuộc tỉnh Phúc-kiến. Ông lên bờ, đáp gai lách bụi, đi xuyên rừng núi đến mấy chục dặm đường, gặp một ngôi chùa, gõ cửa xin vào ngủ trọ.

Nhưng nhà-sư nhất định không mở, có lẽ nghĩ là lâu-la bạo-khách hay sao không biết.

Lúc bấy giờ mỗi mệt lắm rồi, ông vào đại một tòa miếu hoang ở gần đấy, nằm tựa bên hương-án mà ngủ.

Thì ra vùng này là ở hang cop dữ có tiếng. Đêm khuya cop đến tận trước cửa miếu, gần hết nghe rừng mình lạnh ộc, nhưng không nhảy vào bên trong. Hay là nó biết có ông thánh-nhân đang ngủ, mà ông thánh-nhân thì nó không nỡ xơi thịt?

Sáng ra, nhà-sư đoán chắc người khách gọi cửa ban đêm tắt ngủ trong miếu, mà ngủ trong miếu thì tất bị cop xơi đi rồi; sư ta định ra khoảng lấy học hành nang. Không ngờ ra miếu, trông thấy khách đang ngủ say, gọi mãi mới tỉnh. Nhà sư lấy làm kinh-dị:

— Mô phật! tiên sinh thật không phải người tầm thường. Không thể thì đã bị cop xơi thịt đi rồi còn đâu.

Rồi nhà sư động lòng kính trọng, mời Vương về chùa khoản đãi và gạn hỏi lai-lịch, Vương phải tỏ thật cảnh ngộ mình, nhà sư càng thêm mến phục.

Trong chùa lúc ấy có một đi-nhân, nhìn kỹ té ra người quen.

Chính là vị đạo-sĩ mà Vương đã gặp cùng bàn chuyện dưỡng sinh hai mươi năm trước, giữa cái đêm mới cưới vợ mà bỏ nhà đi, quên mất cả việc động phòng hoa-chức.

Giờ hai người lại hội-ngộ, rất là tương đắc. Vương lại hỏi đạo dưỡng-sinh, và ngỡ ý muốn ở núi tu hành. Đạo-sĩ lắc đầu và nói:

— Ông định làm cái chi trốn đời như thế, mai sau e có tai họa diệt-tộc chứ không phải chơi dẫu.

— Làm sao lại đến nỗi thế? họ Vương hỏi.

— Ông đã có tiếng trong triều ngoài nội, nếu như từ đây trốn đời ẩn tích, nay mai có kẻ mượn cái danh ông mà cõ-võ nhân-tám, làm điều phản-ông; chừng ấy triều-đình truy xét, Lưu-Cận được dịp báo thù, tất nhiên sẽ bắt tội thân phụ ông, hãm hại

Còn rất ít tùy bút CỦA NGUYỄN - TUÂN

đã đọc cuốn «vang bóng một thời» của Nguyễn-Tuân, ta nên đọc cuốn Tùy bút của ông để ta cũng biết sống một cách chậm rãi, có thì vị thấy cái đẹp ở khắp các việc, người và cảnh ở chung quanh ta

Sách HOA - MAI
số 5 — giá 0\$10

Lá thư rơi của Tô Hoài, chuyện rất vui, rất lý thú

NHÀ XUẤT BẢN CỘNG LỰC 9 TAKOU HANOI — TêL. 962

Sầu dài, nợ dài, nợ ngắn

(Tiếp theo và hết)

Nhất là từ khi khan dầu tây, mọi nhà cùng phổ đều rù nhau ra cửa tụ họp, chiếc đèn của chàng lại càng ngạo nghễ lắm. Nhiều đêm, chàng còn biết làm gì, chàng đi đi lại lại trong căn gác trống cho đến khuya, khuya rồi lại lật đèn đi ngủ. Chàng không mấy khi đi chơi, bởi có ở đây cũng chẳng có chỗ nào chàng thấy vừa ý :

— Cứ đi tẩu trong các phố là mà chỉ tỏ mỗi cảnh !...

Chàng bực mình vì khắp trong tỉnh không có lấy rạp chiếu bóng nào, chiếu bóng vốn là sự giải trí độc nhất của chàng. Chàng ghét đi hát, ghét đi nháy : chàng cho rằng ồm-áp những cái thân-hình đã có hàng vạn người ồm-áp là một điều hết sức vô vị và còn đáng tởm là đáng khác. Đã có lần, một người bạn chế chàng :

— Cái thằng này thật là một đứa « con của cha » !...

Chàng đáp thẳng :

— Có phải là tở hà-tiện vài đồng bạc đâu. Chỉ tại tở ghét sự chung-chạ bần thiêu. Đẳng ấy muốn đi hát, tở cho ngay dăm đồng mà đi, nhưng tở thì nhất định không !...

Nói thế, nhưng thực ra chàng chẳng cho ai bao giờ.

Nếu thấp đèn là việc chàng ưa chuộng, thì quét nhà lại là

việc chàng ngại ngùng hết sức. Chàng tự hứa cố tránh bày rác, song cứ độ hai tuần lễ chàng đã thấy sàn gác đầy cát, đầy sạn, hoặc vương vãi tàn thuốc lá của những ông khách « vô ý » không gạt vào cái gạt-tàn. Chàng không thể chịu được sự rác-ruối ấy. Vậy thì phải quét, ngại cũng quét. Trước khi quét, chàng thu vén bao nhiêu quần áo, sách vở, vứt tất cả lên giường, nếu không thể cho được vào

MỘT CHUYỆN NGÂN RIÊNG TẶNG NHỮNG ĐỘC GIẢ SỐNG CUỘC ĐỜI ĐỘC THÂN.

— CỦA NGỌC-HOÀN —

hòm. Đoạn chàng buống màn xuống, cái chung quanh thật cẩn thận. Chàng lấy chiếc sơ-mi bịt đầu tựa chiếc khăn vuông, lấy bông nhét vào hai lỗ mũi, và đeo kính vào mắt. Xong đâu đấy, chàng bắt đầu thi-hành cái việc mà chàng cho là một cực hình. Đưa lưỡi chổi rất nhanh nhưng rất nhẹ, cốt khỏi bụi. Quét xong một góc, chàng lại đứng ra xa nghiêng đầu ngắm xem còn cát, sạn không. Chàng quét

lại với một tiếng thở chán ngán, hoặc với tiếng « chiếp » buồn bực, nếu nhận thấy những luồng bụi do hai lưỡi chổi đưa không liền nhau để lại :

— Đã quét phải quét cho sạch, chứ ai công đâu mà mỗi ngày quét một lần !

Mất chừng nửa giờ thì, quét xong căn gác bề dài tám thước, bề rộng năm thước. Khi đã « thoát nợ », chàng vội vàng đi súc miệng, rửa mặt, ngoáy mũi, thay quần áo, sau lúc đã tỉ mỉ lau sạch bụi bám trên bàn ghế. Công việc ấy nặng nhọc và làm mỗi lưng quã, nên bao giờ chàng cũng dành nó vào ngày chủ nhật.

Chàng có thói quen hay xếp đặt lại các tranh ảnh bài trí trên tường : vài cái tranh phong cảnh với mấy bức ảnh đào chiếu bóng. Chàng nhất định không treo ảnh các người thân thuộc, cho rằng trình bày với khách khứa các thứ ấy, tức là tự khoe gia-thế một cách gian tiếp vậy. Trước kia còn thằng Nhỏ, chàng luôn luôn kẻ lại đồ đạc, nghĩa là đổi lần chỗ của cái giường nằm, bộ bàn ăn, bộ sà-lông với cái giá đựng sách. Nhưng từ khi thằng Nhỏ, từ khi cái bàn ăn không dùng làm bàn ăn nữa và được đổi làm bàn viết, bàn

20

Hanoi đến đó

(Tiếp theo)

Còn thiết gì ăn uống. Chua cay nhất là những người ngồi đó bị kẻ bên cạnh đang hoàng đốc hết túi tiền của mình mà vẫn chẳng tỏ một tỷ gì oán hờn. Vì nếu ở xã hội, các nhà cầm quyền ban hành một đạo luật ra thì thường có nhiều kẻ, liền đó, phạm vào đạo luật ấy, còn ở sông bạc, những điều lệ chẳng có giấy tờ gì cả, nhưng ai nấy đều răm rắp tuân theo, dù bao nhiêu vốn liếng bị bóc lột trong giây phút.

Sông Chanh Kh. đây có tiếng là sông to nhất ít xảy ra những sự lỗi thời, như « mở bữa », gian lận — Va, con bạc toàn là những tay cự phách ở Hanoi và các tỉnh lân cận, chủ sông lại là một tay quyền thế trong tổng.

Có người bảo tôi, Chanh Kh. bỏ tiền túi ra

xây một con đường bằng gạch từ đường cái qua cánh đồng tới nhà y — Tiền túi bạn ấy! dân ở vùng đồn thế. Nhưng tôi tự hỏi ai góp tiền đó cho y?

Như trên đầu thiên phóng sự này tôi đã nói, sông bạc ở Hanoi và vùng ngoại ô nhan nhản, rải rác khắp nơi. Đến đây, tôi đã lọc ra, chỉ đem trình các bạn những sông nổi tiếng nhất và những sông có những đặc điểm rõ rệt nhất.

Nếu đem kể hết ra thì chỉ nhàm tai mỗi mắt các bạn, vì còn gì buồn ngủ bằng định đọc một bài phóng sự mà lại xem phải một bản « Ca-ta-lô » sông bạc.

Bịp, bịp and Co

Nhưng tôi thiếu bốn phần của kẻ cầm bút và có lỗi với sự thật nếu tôi không trình các bạn dưới đây, một vài lối bịp *Năm đồng tiền*. Tôi còn nhớ, một đêm mưa bão, tôi đến chơi một nhà trong ngõ Sầm Từ. Chủ nhà là một tay chủ sông có tiếng. Tài X... Y lời hẹn từ chiều, 9 giờ tôi đi xe đến chỗ hẹn, dù mưa như trút nước — Qua một cái ngõ hẻm bần tiện, rẽ vào một lối tối như mực, tới một căn nhà lụp sụp hai gian, thấp ngọn đèn đất.

Tôi ngạc nhiên chỉ thấy có vên vên bảy người chơi với nhau. Vừa cời áo xong, chưa kịp nhìn xem họ đi ra sao, thì được chứng kiến một lối bịp.

V... một chủ hiệu thuốc lậu cũng ở vùng

Cửa-Nam, vừa xướng :

— Thừa lễ 30p.

Y... một con bạc tuy trẻ tuổi, song rất già dặn và ngỗ trong việc mở bát, thò tay xoay bát.

— Thừa lễ 30p.

Vừa rất tiếng, bát lặn long lóc dưới chiếu, thì ngót chục cặp mắt tròn xoe ngạc nhiên sững sốt, mồm nhao nhao :

— Ô lạ ! Sao lại 5 đồng tiền, 3 sắp hai ngựa. Lật lên có 4 đồng hai mặt như nhau.

Thế là, chẳng còn e sợ gì, bốn con bạc thua chỉ vào một Cái nhất định bắt hoàn lại số tiền

minh đã mất từ nãy.

— Bấu dũa, V. và Y. phải dũa giọng điệu đĩnh mốc tới đến lại : 120p. — Chẳng mấy ! ! ! Tại ra hôm ấy chúng tôi chức đặc biệt định lột mấy người đó, khách hàng mà chúng cho là sộp và ngỗ.

Bíp ! 5 đồng tiền ! sao lại 5 đồng tiền. Có gì đâu. Phải nhanh như bọn « bài tây » thì mới thì hành được.

Thế này : lúc bắt đầu úp bát vào xóc thì rong bát vào 4 đồng tiền xướng. Nhưng vừa cất bát lên ngang mặt thì xóc, thì y nghiêng bát về một bên, để khẽ mở miệng ra một tỷ, 4 đồng tiền trong lọt ra một tay y, tay phải!



đang tìm cách « giải cứu ». Song, có ngờ đâu, vừa xướng xong thì V..., đang thua cay, chợt nghiêng lấy bát mở tung lên.

Lối bịp này, thì hành được, phải ít con bạc, mà nhiều bọn « chân tay », để hòng khi bị « lột mặt » thì có người đánh tháo cho.

Không xóc

Lúc bạc đang to, các con bạc đang « tàn sát » nhau, thì ai nấy mắt nặng trĩu, chỉ nghĩ đến tiền của mình thôi, hay là chỉ bậm bực tức tiếng bạc mình vừa thua đau nên ít ai còn tỉnh táo mình mẫn.

Bọn xóc cái rất thạo về khoa tâm-lý thực hành, thừa cơ ấy, bịt mắt hết mọi người mà làm tiền.

Thì này đây, hôm ấy, họp ở trên gác một nhà dưới xóm K. T. Tiếng bạc ấy, Hồ-lý xướng blah tait, mỗi bên có chừng 200\$. Cái không muốn đánh gì, nên mở binh tài.

Mở bát ra xong, rào rào, kẻ được thì cười sướng, ngồi vỗ đùi, rồi hồ-lý giam tiền. Tinh cờ mấy người ngồi cạnh Cái, tiếng ấy lại được. Nên cứ xoay tay ra vơ và đếm tiền, rồi lúng lúng vớ lần tiền của nhau. Thế là cái nham om sòm mọi người phải mỗi mồm can. Lợi dụng lúc lộn sồn ấy, cái lẳng lẳng úp bát, không xóc rồi dang hoàng để bát ra trước mặt, lên tiếng cau :

— Thôi xin các Ngài anh em cả, nhầm đấy, không ai định gian lận đâu. Bây giờ, hãy mời các Ngài xuống đi đã. Giấy bạc lại thì nhau bay xuống chiếu, chẳng ai ngờ vực gì cả.

Bây giờ chỉ còn có việc ngon lành là thu tiền. Có khó gì : cái cu việc thừa một bên thật nặng lên mà ăn, hay là tiện hơn « về » ngay một mặt mà ăn cả mặt kia.

Các bạn đã thấy chưa ? Vào đám bạc có khi mù mà không biết.

Các lối bịp thì nhiều nhưng hai tiếng bạc trên là chính mặt tôi mục kích. Còn kể ra hết thì nhiều, mà tôi tưởng, trước tôi đã có một vài bạn viết về các lối bịp rồi, lựa là phải nói dài về bọn « Bịp, Bịp and Co » làm gì. Ở đây kỳ sau chúng tôi sẽ nói tới một vài chuyện khác lạ hơn.

(còn nữa)

KIM-SINH

Hoạt động, vui vẻ, luôn luôn muốn giúp ích anh em, **TRUNG - BẮC CHỦ NHẬT** hàng kỳ vẫn tham khảo một vấn đề quan hệ đến sự sống còn của dân ta. Những số đặc biệt ấy ai cũng công nhận là những công trình văn chương, khảo cứu và mỹ-thuật. Nhưng... các bạn sẽ ngạc nhiên ! Bao nhiêu công trình đó sẽ bị thua

**Số
tết
NHÂM NGỌ**

Một số báo
rất lớn làm
ba tháng trời
mới xong

CHUỘC CHỒNG

Sau khi phá quân Tây-sơn, lên ngôi Hoàng-đế, nhất-thống thiên-hạ, vua Gia-Long vẫn không trễ-nãi việc quốc-phòng.

Trái lại, ngài chính-dồn lại binh chế khiến cho trong nước lúc nào cũng có đủ số quân-sĩ sẵn-sàng đối-phó với mọi sự bất-trắc có thể xảy ra ngay trong nước, hoặc từ ngoài nước đưa vào.

Trước hết Ngài đặt phép giản-binh, định lệ cất lính tại khắp nơi trong nước. Phép này cứ chiều theo dân số và sự quan trọng từng địa-phương mà tuyển lính. Từ Quảng-binh vào tới Bình-thuận, cứ ba xuất dinh kén lấy một tên lính, từ Biên-hòa trở vào Nam, thì cứ năm người kén một tên; tại các ngoại-kiên Tuyên-quang, Hưng-hóa, Cao-bằng, Lạng-sơn, Thái-nguyên, Quảng-yên việc tuyển lính kén nghiêm-khắc mười suất dinh mới phải một tên lính.

Lính thời bấy giờ cũng chia ra làm nhiều hàng khác nhau. Tại kinh-thành thì có thân-binh, cấm-binh, tinh-binh, và sáu vệ thủy-binh. Tại các trấn, tức là các tỉnh thì có lính-cơ và lính-mộ.

Nhà vua muốn củng-cố việc quốc-phòng nên mộ nhiều lính, nhưng sự đó không lợi cho kho triệu-dinh, dù lương lính hội ấy chẳng có bao nhiêu, mỗi tháng một quân tiền lương và một phương gạo.

Phải nghĩ cách tiết kiệm tiền kho, và giữ nguyên số

lính trong nước, phòng khi động dụng.

Cách ấy là phép biên-binh ban-lệ, nghĩa là chia binh lính ra từng ban, lần lượt cho mấy ban về nghỉ, mấy ban tại ngũ.

Theo phép này, binh-lính thời ấy chia ra làm ba ban, hai ban về nghỉ, một ban ở lại, cứ luân lưu thay đổi nhau.

(Lính về quê quán nghĩ cũng gần như lính trừ-bị

LOẠI sách gia-dinh

Ra đời hơn một năm nay đã được hầu hết các gia-dinh Việt-nam, các nam nữ thanh niên ưa đọc, các hào nhoáng, bộ giáo dục, nhà học chính mua có vô truyền bá, trong các học đường v.v... Từ số 19, 20...

Quan nghề vinh quy—giết hổ báo thù cha

số hoàn toàn đổi mới do nhà văn Nguyễn-Vỹ và một số đồng tác giả sư, giáo học trâm nam. Ba 3 mẫu. Tranh rất đẹp do họa sĩ Cấn-sơn trình bày. Ra rất nhanh. Mỗi tuần một số, ngày thứ bảy. Mỗi số 0p12. Chỉ mỗi nhà huyện một số động viên, trả lương tháng Khẩn hiệu sách các nơi đều có bán. Những sách còn rất ít.

TRẠNG HUY

(một quyển tiểu sử rất quái lạ, thần bí của Lê-quý Đôn) Nguyễn-nam-Thống (0p50)

VÌ NHUNG YÊU MỢ

truyện xã-hội rất cảm động hầu hết các nam nữ thanh niên ai cũng nên có một quyển để giáo hóa) Song Sơn 0p40 SÁU MẠNH (trinh thám) Thanh đình 0p12 BẠCH Y TIỀN HIỆP (Thanh đình) 0p12 BÁT MÀ KIỂM SỬ (mỗi bản) 0p50, HOANG-SƠN ĐẠO (cả học hương 0p40, VĂN QUANG ĐÔNG (Thanh-dinh) 0p60.

— hữ và mandai 42:

M. LÊ - NGỌC - THIỀU
62, rue Neyrot Hanoi — Tél. 788

ngày nay). Theo nguyên tắc đó, trong một năm người lính nào cũng được về quê nghỉ ngơi trong ít tháng, và lúc nào trong quân cũng sẵn một số quân. Cái vòng luân-quần ấy đi như một cái máy.

Lễ ấy kè ra rất tiện lợi.

Nhưng sau này, tuy nhà vua lúc nào cũng lưu-tâm đến việc binh, song quan, dân đều nuôi sấm trong óc cái thành-kien trọng văn khinh võ thành ra việc binh hầu thành việc riêng trong nhà một ông Lãnh-binh hay Đề-đốc.

Ngất là tại các trấn xa triều đình, thì các việc những làm ềng dễ xảy ra. Vì lương bổng các quan về thời ấy ít ỏi quá.

Quan Thương-chế, Đề-đốc, trật Chánh-nội-phẩm mà lương đồng-niên có 250 quan tiền, 200 phương gạo và 50 quan tiền xuân-phục. Quan Lãnh-binh, hàm Chánh-lam-phẩm mà mỗi năm được lĩnh có 150 quan tiền, 120 phương gạo và 20 quan tiền xuân-phục (áo lễ).

Lương đã ít mà cứ ba tháng mới được lĩnh một kỳ, nếu không có khoản bổng ngoại, thì các quan thời bấy giờ không thể nào sống một cách đầy đủ được, chưa nói đến việc cho « cá họ nhờ », như lời phương-ngôn.

Bổng ngoại là những món tiền quan-lại kiếm được ngoài số tiền lương của nhà Vua phát cho, nói một cách khác, là những khoản tiền ăn hối-lệ của lính.

Người lính nào nhớ vợ nhớ con muốn được về quê trước

hạn, cứ đem tiền đến lễ quan Đề hay Lãnh là được về ngay. Rồi vì thế, người nào đến hạn được về, mà không có tiền lễ quan, thì phải ở lại làm việc suốt năm tại nơi quán-ngũ.

Ta nên biết rằng được về quê nghỉ thời bấy giờ là một việc cực kỳ sung-sướng cho người lính, sung-sướng không kém gì từ-nhân được tha. Vì đi lính thời xưa không như đi lính thời nay. Nền từ đời Trần, đã có lệ miễn cho con cái các quan việc lòng-ngũ. Ba năm trấn thủ lưu đồn

Ngày thì canh điền tối đến việc quan Chém tre đồn gỗ trên ngàn, Hưu thân hữu khổ phan nạn cùng ai?..

Cứ xét mấy câu phong dao đó cũng đã thấy tam-lý người xưa đối với việc đi lính thế nào.

Lương-bổng ít, không đủ nuôi miệng, người lính dờ xưa của con nuôi thế nào được đến vợ con ở nhà? Nhiều người phải vận tiền nhà đi ăn tiền la khóc.

Vì thế, dân làng thường phải đến bồi sự « thiệt-hại » do cho lính tráng, bằng cách cấp cho mỗi người hoặc ba mẫu hoặc năm, bảy mẫu, hoặc 10, 15 mẫu ruộng công, tùy theo số đinh và số công điền trong làng.

Có người đi lính mà cả họ làm mơi hết ruộng làng cho. Người có tiền lễ quan thì suốt năm được ở nhà bù-hi với vợ con và làm giàu bằng cay cây những mẫu ruộng lính đó. Bởi vậy họ, đi lính lại là một mối lợi to.

Người không có tiền lễ quan đành ở lại ban phục-dịch quan trên suốt năm, suốt đời, cho tới khi nào gia-yếu bị « hải lão về quê-quán.

Một tin mừng cho các nhà dùng thuốc ta

Bấy lâu nay,

trên báo chương, người ta đã nhiều lần than phiền về cái nạn lang băm và những môn thuốc bịp bợm. Và chính những bực tưng-y có chân tại thực học cũng phải lấy làm bất bình về các môn lối bịp bợm của bọn lang vườn, làm giảm cả giá-trị và sự tin nhiệm của nghề thuốc phương đông là nghề dù sao cũng đã trị bệnh cứu nguy cho các dân tộc phương đông từ xưa tới nay.

Giữa lúc nghề thuốc phương đông hầu như mất hết tín nhiệm chỉ rình thoai lui để nhường chỗ cho y-học thế giới thì có một số người có lương tâm sốt sắng đứng lên định tìm dò cách cứu vãn cho trọng lai học (thuật Hiền ký và khôi phục lại cái bản lai diện mục của nhà hoán tảo. Trong số người đó, chúng tôi lấy làm hân hạnh kể tên bạn Nguyễn - duy - Kiên chủ hiệu thuốc Đực Phong là hiệu thuốc



bản buôn các thuốc sống và thuốc chết, có lẽ được tín nhiệm hơn hết ở phố Phúc-Kiến, sau bao năm thí nghiệm tìm tòi mới lựa lọc gia giảm cho ra mấy môn thuốc gia truyền diệu diệu để cứu lấy danh dự cho nghề hoán tảo, và giúp ích đồng bào.

Ông bạn Nguyễn-duy-Kiên lại là một nhà nhiếp ảnh có tài, từng có tên tuổi trên các báo-chi, lại là một bạn trẻ hoạt động và có lương tâm, nhất là lại đứng chỉ một hiệu thuốc trước bậc, một khi chế thuốc hoàn toàn phát hành, hẳn là đã thận trọng lắm lắm, nên người ta có thể tin là việc làm cũng như ở sự thanh công của ông. Với thuốc của hiệu Đực-Phong, ít nhất người ta cũng có thể tránh được cái nạn viên đất thổ nhuộm mực tàu và cái nạn thuốc chết trái phép. Thực là một tin đáng mừng cho những nhà dùng thuốc ta ở đây.

TRẦN-DINH-NHUNG

Mỗi phiên tức là mỗi lượt, mỗi tua, phải lưu ban làm việc, người lính cứ đem năm quan tiền đến lưu lại thay mình, là được ứng-dụng ở nhà quê bề con, thời gà hay uống rượu túy y. Đà đến kỳ thao-luyện tập-tanh, cũng không phải ra.

Cái tệ hối-lệ đó phong-hành một cách công-nhiên và tự-do quá, đến nỗi người dơi

bấy giờ đã phải tra soát những câu ca-dao ngày-thơ và hát-hay, truyền mãi tới ngày nay:

Năm quan tiền tới bỏ mo,
Lên dinh Quân lớn xin cho chuộc chồng.

Chuộc chồng đây tức là xin cho con ít miễn dịch về quê nghỉ vậy.

VĂN-HẠC

Ngô-vương đánh Tề về

Ngô-vương đánh được Tề về, trách Thân Tư rằng: « Xưa đức tiên-vương ta đức hạnh rõ rệt, thấu đến Thượng-đế. Ngại ví như cái bữa đói (1) phá sạch cỏ xau ở bốn phương, lập nên danh-vị ở đất Kinh (2), đây là có sức của quan đại-phu nữa. Nay quan đại-phu già rồi mà không chịu yên vui tuổi già, lại cứ nghĩ quần làm hại nước, đoạn dân phản, làm rối loạn phép nước, chực cho nước những điều không hay. Nay trời giáng phúc cho Ngô, quân Tề phải hàng phục. Ta đâu dám cho ta có công thực là nhờ vào khí-thần thiêng của chuông trống của đức Tiên-vương. Vậy ta có lời cho quan đại phu biết ». Thân Tư bỏ kiếm ra thưa rằng: « Xưa đức Tiên-vương ta có bề tôi giúp giúp giỏi mới quyết được điều ngờ, trừ được điều ác, mới không sa vào nạn lớn. Nay nhà vua dường hồ kẻ già cả, thân cận với lũ trẻ con và nói rằng: « Lệnh ta không ai được trái ». Không muốn cho trái, mới thực là sẽ được trái ». Không muốn cho trái là cái gốc của sự bại vong.

VIỆT - NAM NỮ HIỆP LÀ AI ?

Cô Nga đàm chệt một tướng giặc

Hắn các ngài không ngờ trong bạn gái Việt-Nam lại có một người có cơ mưu và dũng lực giết chết được một tướng giặc khách để giữ toàn danh tiết — Người con gái lạ lùng ấy là cô Nga. Các ngài đón xem trong quyển « Giặc Cờ đen » do Trung Bắc thư-xã sẽ xuất bản nay mai, tường thuật câu chuyện đáng ghê, đáng kính, đáng phục ấy với nhiều chuyện rừng rợn lạ lùng khác. Cô Nga nhà ta còn tài tình bằng mấy những gái lạ trong chuyện kiếm hiệp Tàu !

Trời mà đã bỏ thì sinh ra cho cái mừng nhỏ song có mối họa lớn theo sau. Nếu nhà vua không thắng được Tề mà tỉnh lại thì nước Ngô còn truyền đời nọ sang đời kia được. Đức tiên-vương ta thắng được Sở là có đức chính (3), sau lại thua Sở là tại bỏ mất đức chính. Nay nhà vua không có đức chính mà thắng, ấy là vận nước Ngô hết đấy. Viên (4) này không nỡ lòng cáo ốm đi ẩn để mắt khỏi phải trông thấy nhà vua bị nước Việt bắt, xin chết trước cho rành ».

Thân Tư tự sát, lúc sắp chết nói rằng: « Đem đầu ta treo ở cửa đông để ta trông thấy quân nước Việt kéo vào thành và nước Ngô mất ».

Ngô-vương giận lắm nói rằng: « Ta không để cho quan đại phu trông thấy điều ấy đâu », bèn truyền đem xác Thân-Tư bỏ vào túi da chìm xuống sông.

SỞ QUỐC NGŨ
BẮNG HỒ sao lục

- (1) Ý nói Tử Tư giúp tiên vương như cái bữa lại thêm một cái nữa, làm chóng nên việc.
- (2) Nói trận thắng nước Sở ở Bá Cừ.
- (3) Hạp Lư thua Sở về sửa sang việc chính sau lại thắng Sở.
- (4) Viên tức là Ngũ-Viên Thân-Tư.

Magnific Café-Restaurant

Ancien DANCING FANTASIO — 72 Rue du Coton — Hanoi
NGUYỄN - VĂN - THUẬN DIRECTEUR PROPRIÉTAIRE

Le nouveau Café-Restaurant le plus chic, le plus sélect de la Rue du Coton Dirigé par un Annamite
Véritable cuisine française, préparée par chef cuisinier ayant une très longue pratique dans les Grands Restaurants de la Capitale

Le repas ou Menu du jour : 1\$60, ou à la Carte
Service à toute heure, jusqu'à minuit

Rayon Coniserie dirigé par Maître-Confiseur de grand renom
Pâtisserie de 1er choix — Spécialité de gâteaux Magnific

Messieurs ! Regalez vos amis au Magnific
Mesdames ! Exigez qu'on vous invite au
MAGNIFIC RESTAURANT

áo len...

BỮ CÁC KIỂU, CÀ MÀU RẤT THANH NHÃ,
HỢP THỜI, BÁN BUÔN TẠI HÀNG DỆT

PHÚC-LAI

87-89, Route de Hué, — Hanoi — Tél. 974

Ngô-vương đánh Tề về

Ngô-vương đánh được Tề về, trách Thân Tư rằng: « Xưa đức tiên-vương ta đức hạnh rõ rệt, thấu đến Thượng-đế. Ngại vì như cái bữa dôi (1), phá sạch cỏ xau ở bốn phương, lập nên danh-vị ở đất Kinh (2), đây là có sức của quan đại-phu nữa. Nay quan đại-phu già rồi mà không chịu yên vui tuổi già, lại cứ nghĩ quần làm hại nước, đoán dân phản, làm rối loạn phép nước, chực cho nước những điều không hay. Nay trời giáng phúc cho Ngô, quân Tề phải hàng phục. Ta đâu dám cho ta có công thực là nhờ vào khí thiêng của chuồng trống của đức Tiên-vương. Vậy ta có lời cho quan đại phu biết ». Thân Tư bỏ kiếm ra thưa rằng: « Xưa đức Tiên-vương ta có bề tôi giúp giúp giời mới quyết được điều ngờ, trừ được điều ác, mới không sa vào nạn lỗi. Nay nhà vua dường hồ kẻ già cả, thân cận với lũ trẻ con và nói rằng: « Lệnh ta không ai được trái ». Không muốn cho trái, mới thực là sẽ được trái. Không muốn cho trái là cái gốc của sự bại vong.

VIỆT - NAM NỮ HIỆP LÀ AI ?

Cô Nga đâm chết một tướng giặc

Hắn các ngài không ngờ trong bạn gái Việt-Nam lại có một người có cơ mưu và dũng lực giết chết được một tướng giặc khách để giữ toàn danh tiết — Người con gái lạ lùng ấy là cô Nga. Các ngài đón xem trong quyển « Giặc Cờ đen » do Trung Bắc thư-xã sẽ xuất bản này mai, tường thuật câu chuyện đáng ghê, đáng kính, đáng phục ấy với nhiều chuyện rừng rợn lạ lùng khác. Cô Nga nhà ta còn tài tình bằng mấy những gái lạ trong chuyện kiếm hiệp Tàu !

Trời mà đã bỏ thì sinh ra cho cái mừng nhỏ song có mối họa lớn theo sau. Nếu nhà vua không thắng được Tề mà tỉnh lại thì nước Ngô còn truyền đời nọ sang đời kia được. Đức tiên-vương ta thắng được Sở là có đức chính (3), sau lại thua Sở là tại bỏ mất đức chính. Nay nhà vua không có đức chính mà thắng, ấy là vận nước Ngô hết đấy. Viên (4) này không nỡ lòng cáo ồm diên để mất khối phải trông thấy nhà vua bị nước Việt bắt, xin chết trước cho rảnh ».

Thân Tư tự sát, lúc sắp chết nói rằng: « Đem đầu ta treo ở cửa đông để ta trông thấy quân nước Việt kéo vào thành và nước Ngô mất ».

Ngô-vương giận lắm nói rằng: « Ta không để cho quan đại phu trông thấy điều ấy đâu », bèn truyền đem xác Thân-Tư bỏ vào túi da chìm xuống sông.

SỞ QUỐC NGŨ
BẮNG HỒ sao lục

- (1) Ý nói Tử Tư giúp tiên vương như cái bữa lại thêm một cái nữa, làm chóng nên việc.
- (2) Nói trận thắng nước Sở ở Bá Cừ.
- (3) Hạp Lư thua Sở về sửa sang việc chính sau lại thắng Sở.
- (4) Viên tức là Ngũ-Viên Thân-Tư.

Magnific Café-Restaurant

Ancien DANCING FANTASIO — 72 Rue du Coton — Hanoi
NGUYỄN-VĂN-THUẬN DIRECTEUR PROPRIÉTAIRE

Le nouveau Café-Restaurant le plus chic, le plus sélect de la Rue du Coton Dirigé par un Amantite
Véritable cuisine française, préparée par chef cuisinier ayant une très longue pratique dans les Grands Restaurants de la Capitale

Le repas ou Menu du jour : 1\$60, ou à la Carte
Service à toute heure, jusqu'à minuit

Rayon Confectionnerie dirigé par Maître-Confectionner de grand renom
Pâtisserie de 1er choix — Spécialité de gâteaux Magnific

Messieurs ! Regalez vos amis au Magnific
Mesdames ! Exigez qu'on vous invite au
MAGNIFIC RESTAURANT

áo len...

BỮ CÁC KIỆU, CÁ MÀU RẤT THANH NHÃ,
HỢP THỜI, BÁN BUÔN TẠI HÀNG DỆT

PHÚC-LAI

87-89, Route de Hué, — Hanoi — Tél. 974

BẠN GÁI MÀY ÁO VÀ GÁI HOA



MAI - PHONG

sẽ thấy mình có
một vẻ đẹp mới hân
Số 7 Hàng Quạt - Hanoi

PHẦN BỤI TRẦN

Xoá tẩy nhũ nano đã gương soi
mờ ám, cửa kính, tủ kính lem
nhem nước nhuộm, kỹ là cái lưa
hệ chính thức sắp sửa - lý ra
những cuộc tẩy rửa như chơi
bơi, tiếng nhạc, ngảnh kho hàng
họ - sum hoặc nội trợ chân nữ
vậy nên trình trước và đồng
ngay : BLANC D'ALLEMAGNE :
là thuốc tẩy bột đã lau chùi và
danh gương tủ kính, cửa kính,
cốc, đĩa thủy tinh rất trong sáng
sạch sẽ, tiện lợi mà lại hạ tiền.
Thu thuốc bột này có thể dùng
được cả bề mặt giấy phủ tuyết và
nó có hai cái đặc điểm : khi cầm
nó dẹt lên đầu không gây ra
táy vì không có bụi phai như
như các thuốc khác khi
muốn đánh lại mà phải ra bụi
bột, làm lấy nước rửa sạch bụi
đó, mang phơi lại sẽ trắng như
mới. Thật là nhất cử tam tu tiện
cố bản từ các đại lý RUYER
CHOI HOA KỸ và PHÒNG TÍCH
CON - HUI mỗi phong nặng 100
gram - giá 900đ. Cần đại lý
cố tỉnh, hỏi An 13 Rue du
Caire - Hanoi.

QUỐC-HỌC THƯ-XA

Sắp phát hành cuốn

THI-NGHỆ

Và đương in bộ

TÂM-NGUYỄN TỬ-ĐIÊN

Một thiên tiên-thuyết rất điểm
lệ của Thi-sĩ Tản-dã

GIÁC MỘNG CON
(I và II)

Tả hai giấc chiêm bao chơi
khấp thế giới, lên đến cả thiên-
đình. Rất nhiều công phu khảo
cứu rất nhiều điển cổ văn
chương. Lời văn lại đẹp để đư-
ơng như cung đàn dập phách
Thật là một bộ tiểu thuyết tiên
phong mà đến nay cũng vẫn
chưa có bộ nào hay như thế.
Đầy ngót-200 trang - giá 0\$75

Hỏi ở

HƯƠNG - SƠN

97, phố hàng Bông Hanoi
Xa thêm cước phí

ĐÔI CHO ĐƯỢC

FOOR

MỤC BÚT MÀY TỐT NHẤT

Tổng phát hành : AMDA & C^o

72, Rue Wiéle Hanoi - Tél. 16-78

Đại-lý Chi-Liệt 87 Hàng - 18

MAI-LINH HAIPHONG

THUỐC HO CHIM
Gia truyền thần dược

(HO ĐOM)
(HO GIÓ) (HO KHAM)
(HO GÀ)

Người lớn, trẻ con họ
cổ đờm nhiều chỉ nắm
một lúc thấy long đóm
gié chịu hoặc khởi ngay
Đào to uống 4 lần : 0\$30
Đào bé uống 2 lần : 0\$15

Hỏi ở các nhà ĐẠI LÝ
PHÒNG TÍCH CON CHIM
Khắp Trung, Nam, Bắc-Kỳ

Crème MONA làm cho da dẻ
tươi tốt, trắng mát và mịn màng.
Crème MONA dùng dành phần
tốt hơn hết, có đặc điểm chứa
được các nốt sảy, nứt nẻ, tàn
nang, trứng cá, nốt mụn v. v.
Giá bán lẻ : \$50.

đại-lý bán buôn :
Grands Magasins Réunis
Pharmacie Moderne 25 Francis
Garnier
Tamda et Cie 72, Wiéle, tél. 16-
78, Hanoi.
Có trữ bán tại các hiệu thuốc Tây



Thuốc cai 4 ngày

Từ Nhất-Chung-Yên-Hoàn hay tuyệt
đầu, vì không pha chất thuốc phiện
mà : Đành ai được ngay cơn nghiện :
lâm v. v. như thường : Sau 4 ngày
uống thuốc, ngủ khỏi thuốc ngày
ngươi, hên họ hẳn rất dễ dàng
quảng sinh chứng. Thuốc uống ngày
đầu sẽ được 80 viên thì ngày cuối
cũng 80 viên lúc đó bỏ hẳn không
phải uống một viên nào nữa, không
nằm lấm thuốc cần phải rút đầu,
trước, uống 100 viên sau rút còn vài
chục viên thì không bỏ được, nếu
bỏ thì sinh chứng : như thế cai
được thuốc phiện mà đảm nghiêm
thuốc cai lại lại lại thêm, nghiêm
nặng mới dùng đến 2 chai, mà nhẹ
chỉ một chai chưa hết đã cai được

Muốn cho người ít tiền cũng cai
được, nên chịu lỗ vốn 3 tháng, ai
đầu Việt-Lang hay đại-lý mua 1. M.
K.Y.H. đầu trừ 40đ. (3\$50 chỉ phải
trả 2\$50). Như thế nghiêm uống mới
hết 4\$50, nhẹ chỉ hết 2\$50 đã bỏ rồi
được. Từ từ, uống-phần 2 : M.
Ngọc-Vũ.

Việt long 58 Hàng Bè Hanoi.
Đại-lý : Mai - inh Hảiphong. Việt
long Namdinh, Quang-huy Hảiduong.
Thái-l-1 Thanhhoa, Sinh-huy Vinh.
Hương-giang Huế

NGUỒN VĂN TÌM VÀNG

Người ta đào mà cô Kiều bằng văn chương

Nàng Kiều chết ngủm từ
bao giờ, nhờ nàng mà có
một áng văn kiệt-tác bởi tay
cụ Nguyễn-Du để cho người
ta ngắm nga bói toán,
truyền mãi muôn đời.

Thế mà người ta có đề
cho nàng được nhầm mất
yên mồ đau. Hết đời nọ
qua đời kia, có những nhà
văn cứ đem thần thoại, cảnh
ngạ và tâm tình khổ sở của
nàng ra mà vịnh mãi :

Những thơ vịnh Kiều, giá
ai chịu khó góp nhặt xuất
bản, có lẽ được một quyển
sách to.

Mà vịnh nàng, người ta
phanh phui bắt bẻ làm như
dùng thuốc cổ văn-
chương đào mà nàng lên
thi nhiều ; khen nàng nào
có mấy người.

Đến nỗi có một ông tây,
làm đốc-học tỉnh Hưng-yên
mấy chục năm trước, tức
là ông Chéoan, ta quen gọi là
Xương-ông, có tiếng giỏi
văn-chương ngôn - ngữ
Việt-nam, cũng mở ra cuộc
thi « Vinh Kiều » để xem
thiên-hạ chê khen ra thế
nào ?

Trừ ra những bài truyền
tụng của các cụ Yên-đồ và
Chu-mạnh-Trinh mà ai nấy
đều nhớ, còn có nhiều bài,
tôi chắc phần nhiều đọc-giá
chưa được nghe.

Trong Nam-kỳ có bài cổ-
thi này, không biết tác-giá
là ai :

Tài sắc chi mi hỡi Thủy-kien !
Bĩ thương nên nhắc một đôi
điều,
Vi đầu Viên-ngọa vu oan ấy ?
Sao chẳng Đề-oanh chúc
mỏn kén ?
Nghĩa nặng chàng Kim đã
đang mấy ?
Nên vàng họ Mã giá bao nhiêu ?
Liên-duyên ngàn dặm xa chi
đó,
Nữ đề Lâm-tri bướm dập diu !
Cu huyện Nê - xuyên
Nguyễn-thiện-Kế, tục gọi
cụ huyện móm, một nhà
qua trảo phùng có tiếng,
cũng phán đoán Kiều một
cách nghiêm khắc, lại nhân
dịp đã móc nhiều kẻ khác
nữa.

Lúc tăng thân tiên cũng hóa
liên,

Sao em ăn ở thế cho đành !
Đu hàng kia giết ông Từ Hải
Nghe tan này theo cậu Sở-
Khanh.

Mấy độ lần xanh còn chứa
chán
Bao phen quy phạt cũng không
thành
Đời vẫn ghen ai hiền với linh.

Muốn cho vong linh nàng
Kiều được yên ủi đôi chút
dưới cửu-nguyên, tôi nhân
dịp chép ra đây một vài bài
có ý thương hại bênh vực
nàng, để bù lại những lời
người ta thóa mạ đào đề
kia.

Ông Nhiều-Tâm, nhà thơ
có tiếng ở Nam-kỳ mấy
chục năm trước, đã vịnh
Kiều với những vần khác-
mắc, khác hẳn người ta :

Sắc tài có một đĩnh đĩnh đĩnh.
Khắp cả giang san tiếng nổi
phình
Duyên chị mà em theo lẽ đạo

NGƯỜI XƯA
của VIỆT THƯỜNG

đề thường-thức một tài - liệu
văn-chương quý giá, một công
trình khảo-cứu có một không
hai.

NGƯỜI XƯA
là một cuốn xủ - liệu làm cho
các bạn phải ham mê
NGƯỜI XƯA
sẽ làm sống lại trong lòng các
bạn một thời oanh-liệt của mấy
bực vĩ nhân nước nhà. Sách n
gây bản, bia hai màu, có hai
phụ bản rất đẹp của hai họa sĩ
Phi-Hùng và Phạm Viết Song.
Giá 0\$70 một cuốn Sách quý
in có hạn, đặt mua sách trước
và làm đại-lý, xin viết cho :

M. Dương-văn-Mẫn
Giám-đốc CIPIC
72, rue Wiéle Hanoi - Tél 16-78

Duyên đầu hờ hững, nợ đầu
nhiều ?
Bản mình nào thấy chàng
Kim hỡi,
Đánh đĩ tha hồ mụ Bạc tiền.
Đan chửa giải oan cho tương
giác,
Thành còn nghiêng nước với
quan triều
Nghìn năm ai chẳng phờng
giăng gió,
Danh tiếng phần riêng một
Thủy Kiều.

Anh M.-C. có hai bài thơ
mắng Kiều, tôi nhớ bài sau
như dưới đây :

Đu hàng kia giết ông Từ Hải
Nghe tan này theo cậu Sở-
Khanh.

Mấy độ lần xanh còn chứa
chán
Bao phen quy phạt cũng không
thành
Đời vẫn ghen ai hiền với linh.

Muốn cho vong linh nàng
Kiều được yên ủi đôi chút
dưới cửu-nguyên, tôi nhân
dịp chép ra đây một vài bài
có ý thương hại bênh vực
nàng, để bù lại những lời
người ta thóa mạ đào đề
kia.

Ông Nhiều-Tâm, nhà thơ
có tiếng ở Nam-kỳ mấy
chục năm trước, đã vịnh
Kiều với những vần khác-
mắc, khác hẳn người ta :

Sắc tài có một đĩnh đĩnh đĩnh.
Khắp cả giang san tiếng nổi
phình
Duyên chị mà em theo lẽ đạo

NGƯỜI XƯA
của VIỆT THƯỜNG

đề thường-thức một tài - liệu
văn-chương quý giá, một công
trình khảo-cứu có một không
hai.

NGƯỜI XƯA
là một cuốn xủ - liệu làm cho
các bạn phải ham mê
NGƯỜI XƯA
sẽ làm sống lại trong lòng các
bạn một thời oanh-liệt của mấy
bực vĩ nhân nước nhà. Sách n
gây bản, bia hai màu, có hai
phụ bản rất đẹp của hai họa sĩ
Phi-Hùng và Phạm Viết Song.
Giá 0\$70 một cuốn Sách quý
in có hạn, đặt mua sách trước
và làm đại-lý, xin viết cho :

M. Dương-văn-Mẫn
Giám-đốc CIPIC
72, rue Wiéle Hanoi - Tél 16-78

Nợ chàng rồi thiếp sạch sành
Ra đi đầu đội mũn phần hiểu
Trở lại vai mang một chéo
tinh

Mười mấy năm trời nhớ rứa
sạch
Khúc đờn nhàn này tịch tỉnh

Ông Tôn-thọ-Tường muốn
trách ông trời chờ không
trách Kiều :

Mười mấy năm trời nợ giữ
xong

Sống Tiền-đường dục hóa nên
trong

Cải duyên biu-h-lãng còn mong
trả

Chất phận tang thương lắm
ngại ngừng

Chữ hiểu ít nhiều trời đất biết
chung

Gánh tình nặng nề chi em
trách

Tâm lòng thiên cổ thương mà
trách

Chẳng trách chi Kiều, trách
Hóa-công!

X. Y. Z.

AI AI CÙNG KÈN ĐỌC :

Một linh hồn

của bà Thụy An

1 cuốn tiểu thuyết
rất lâm-lý cảm
động, 1 cuốn sách
trong sạch nhất,
sâu sa nhất, nhiều
đoạn độc tới khiến
lòng ta phải rung-
động, phải thương
đồng, phải mê-ly và
say sưa vô cùng

sách dày hơn 200 trang
in rất đẹp, giá bán 1\$00

Nhà in LÊ-CƯỜNG

75 rue des Paniers

Hanoi

tổng phát hành

BẠN ở Saigon ra ĐỌC ở Hanoi và

Đến Vinh, một tỉnh lớn có nhiều
phong cảnh đẹp đáng kể vào
bắc nhĩ ở Trung-kỳ, bạn đọc
muốn nghỉ lại vài ngày nhưng
không quen biết ai dễ được
làm hướng dẫn đi xem phong
cảnh ở những vùng xa Vinh,
chúng tôi xin giới-thiệu ông
YÊN-SON chủ kiosque THANH-
TAO (bán đồ thủ sách báo ở
vườn hoa) người tình nguyện
đi giúp vui các bạn để đền đáp
tấm thịnh tình của các bạn (đã
có lòng chiều cổ đến quán sách
của ông).

T.B.C.N.

THUỐC
LY

CON
CHIM

Chỉ một liều 0\$15 là khỏi

NHỊỆT-LY	HÀN-LY
Buồn đi luôn buồn đi phải vội vàng ngồi lâu giận khổ sốt ra như mũi có lổn màu tươi lổ	Buồn đi luôn buồn đi hơi quần đau bụng ngồi lâu giận khổ đura như mũi không có máu tươi là lổ

Hỏi ở các nhà ĐAI-LY
PHÒNG TÍCH CON CHIM
có treo có biển trên

SAVON DENTIFRICE

KOL

BỘT NHIỀU, MÙI THƠM
DIỆU LÀNH CHO RĂNG
TRẮNG VÀ BỀN CHẮC
CÓ BÁN KHẮP NƠI

Dépôt pour le Tonkin :
Établissements VẠN-BÓA 8 Cantonais Hanoi
Dépôt pour la Cochinchine :
Établissements TONSONCO, 146 Espagne, Saigon

BỆNH TÌNH

... LẬU, GIANG-MAI

HÀ-CAM, HỘT XOÀI

chỉ nên tìm đến

đức-thọ-đương

SỞ NHÀ 131 ROUTE DE HUÉ

THUỐC KHÔNG CÔNG PHẠT, KHÔNG BẠI SINH DỤC
CHỮA KHOAN KHỐT CHẮC CHẴN RẤT LINH NGHIỆM

Một linh hồn

do HỒNG - PHONG thuật — tranh vẽ của MANH - QUỲNH
(Tiếp theo)

XVI

Vì sao con thạch- sùng kêu: Tiếc! Tiếc!

Lấy được người vợ Tàu là
con nhà có cửa, lại chính
minh có những thủ-đoạn
« làm tiền » rất là gian-hùng,
mạo-hiem, vì đã giàu to
những khi còn ở Hương-
cảng.

Mấy năm sau cùng,
chàng thường đi về
Hanoi luôn. Mỗi lần
về thủ-đo xử Bắc đều
ở phòng nhất hạng
nhà hàng Métropole
và ngự chiếc xe hơi
« Voisin » cùng ở
Hương-cảng về rồi lại
cùng đi. Hơn hai chục
năm trước, hiệu xe
hơi ấy ở Hà-thành là
một vật mới lạ, hiếm
hỏi; ai ngồi ngất
ngưỡng trên mình
nó, không cần phải
lầm như các vị công-
tử ăn chơi ở Ba-lé
nhìn ngang nhìn
ngửa như muốn hỏi
người ta « m'as-tu vu ? »,
người ta cũng phải ghé mắt
và nhìn biết là một tay hào-
phú sang trọng.

Trong những lúc đi đi về
về đó, nhân tiện việc công lo
nghĩ việc tư, chàng đã dễ
tâm xây đắp căn bản ở cổ-
hương, phòng mai sau lấy
chỗ vui hưởng cảnh giã Con

người ta, một khi vợ nằm
được tiền bạc trong tay, đều
lo đến kẻ trường cửu như
thế, mặc dầu chẳng biết tiền
bạc có lưu luyến với mình
trọn đời hay không? Nó là
giống hay phù thịnh mà cũng
vô tình, khi đầu trần đi đến
với ta phur tưới, có khi đội
nón ra đi cũng mau, dù muốn

để cho thuê lấy hoa lợi.

Bây giờ bị giải chức ở
Hương-cảng, đem cả bầu
đoàn vợ khách con lai về
Hanoi, Vi nghiêm nhiên là
một phú ông vào hàng ưu-
hạng ở đất Thăng-long cổ-đó.

Không ai biết rõ con số giàu
có của chàng thật là bao
nhiều. Nhưng, thấy ở một
tòa nhà đồ-sộ phố
Carreau, làm chủ
nhiều nhà to phố lớn
cho thuê ở hai châu
thành lớn nhất xứ
Bắc, ăn tiêu rất sang
trọng huy-hoặc, đánh
bạc như sấm, lúc nào
cũng sẵn tiền kỹ
trưng nhà bằng toàn
những cái đầu-tổ sặc
mùi vàng bạc, khiến
người ta có thể đoán
chừng tính phông
chàng ta dân-vốn có
vài ba trăm vạn bạc
chứ không ít.

Thằng con chơi bời

phóng đảng của Hà-
phong đàng của Hà-
việc ra đi, đồng xu dính túi
không có, thắm thoát hơn
mười năm trời, ngày nay
trở về hiện-ngang một phá
triệu-phủ.

Người ta quen thấy bao
nhiều Hoa-kiều ở đây kinh-
doanh buôn bán giàu có, vạm
của Việt-nam về Tàu; có lẽ

Tóm tắt những kỳ trước

Mấy năm giờ nay dân Nam-định bàn tán « ôn sao », họ nói đến một đời ở xứ Nam, từ đến từ một cách chân thành, chân chỉ ở chùa Lãm. Sau họ mới biết rõ rằng đời ở xứ Nam, từ đó là anh em ruột vì cháu cảnh nhân tình thế thái nên tới đây tu.

Hội về chuyển mình, hai người ở xứ Nam nữ ấy chỉ đáp: — Chúng tôi tu là để chuộc lại tội ác cho cha.

Cha họ là Thông-Vi — KẾ BÁN TRỜI — đã gây ra những tội ác gì?

Một tốt nghiệp ở trường Thông-Ngôn ra. Thông Vi đã làm cho có Bưởi hàng tôi bỏ thôi chưa ngoa nghĩa là, không biết mưu mô thế nào, vì đã quên đi được Bưởi và mượn tạm của có họ quần áo, yếm nhiều đem về trình anh em.

Mẫu mẹ cô học, làm được bao Vi đem cúng vào sông để cầu thượng phù, giữ ngón bíp với những tay có lực non và giờ khỏa lăm tức các mẹ...

Mang công mắc nợ nhiều không trả được, thông Vi bỏ việc chôn rau làm thư ký phòng kế-toán số mở than Hongay, rồi trư lục tạng Lào, Hương-cảng...

nín kéo nó ở lại cũng chẳng
được. Bởi vậy, nhiều người
có tiền, muốn biến hóa nó ra
vòi, ra gạch, ra đất, tường
chắc những vật ấy bảo-tồn
được lâu. Tất Vi nghĩ thế
cho nên mấy chuyến đi về,
đã chuyên lẫn của cải ở
Hương-cảng về tận hàng dây
phố sá tại Hanoi và Haiphong

Vì có thủ-đoạn vận của bên Tàu về nước Nam là người thứ nhất.

D

Chàng đi đào mỏ thiên-hạ về, hai túi phồng lên bạc triệu tiền muôn như thế, chẳng những là bạn cố-giao, cho đến những người nghe danh biết tiếng, đều mong đợi và tin chắc thế nào chàng cũng xuất-tất xuất-lực để kinh doanh một công cuộc to lớn, cầu lợi cho mình là lẽ cố-nhiên, mà cũng mở mang giúp ích cho xứ sở, đồng bào.

Nhất là chàng thông-minh, lach-lợi, có tài ngôn-ngữ giao thiệp, không phải chỉ nói ba-hoan như người ta lầm-tưởng; lại bao nhiêu năm sống ở đất ngoài, trông thấy thiên-hạ, làm gì chẳng nhận biết những công cuộc nào còn đang thiếu sót ở quê-hương mà vốn liếng trong tay mình có thể kinh-doanh, lợi mình ích người, nhất cử lưỡng đắc.

Nhưng, con người xưa kia có bạc phóng phiếm thế nào, thì ngày nay cũng vẫn thế. Số tuổi chồng cao và những sự

kiến-văn kinh-lịch góp lại mười mấy năm trời ở tha-hương, chẳng thay đổi bản-tướng đi chút nào.

Trái lại, cái bản-tướng ấy còn bị to cho đậm, bởi cho đến thêm thì có. Giờ nhiều tiền lắm bạc, lại càng đồ-bác phóng-phiem giã-hơn, và nuôi lớn thêm hai cái tính-cách khá ố: kiêu xa và ưa nhàn.

Hai tính-cách này như hai tấm màn đen, che lấp trí-không chàng, đến nỗi có nhiều tiền mà không biết kinh-doanh công việc gì để sinh lợi và giữ của cho lâu bền, chỉ biết một mực ăn chơi cờ bạc thả cửa, không mấy chốc tiền tan hết sạch cơ-nghiệp. Mèo lại hoàn mèo!

Lúc chàng mới ở Hương-cảng về Hanoi ít lâu, nghĩa là lúc từ sắt chàng còn dựng dầy giấy bạc ngân này ngân kia chưa bị suy khuyết, làm người có tài chí kinh-doanh, tây có ta có, đến rủ họ sức chung lưng, mở mang việc lớn. Người này định mỗi tháng góp vốn một hai triệu, mở một nhà in thật to, có đủ

những máy Linotype, Rotative, Fonderie v... v... để khoáng-trương công việc ấn-loạt văn-hóa xứ này. Người kia có cái kế-hoạch tự mình xuất-cảng lấy lúa gạo xứ mình, dù bán quanh phương đông hay chở sang Âu-châu cũng vậy, đoạt lại quyền lợi mà bọn Hoa-thương và tài-chủ Do-thái nắm giữ xưa rày. Có người lại rủ chàng chung vốn đào mỏ than, mở nhà máy dệt, buôn các đồ dùng về điện-khi v... v... Việc nào cũng đáng làm và có lợi, mà vốn liếng chàng có thể hùn hiệp được cả. Nhưng với kế-hoạch nào, chàng cũng gạt gù ăm ăm xằng rồi bỏ qua; dần dần tránh mặt những người muốn đến bàn tính kinh-doanh công việc.

Duy có những bạn đến tán tỉnh nịnh hót, cho chàng lên mây xanh, và gạ đi nguyệt-hoa đồ-bác, thì lúc nào cũng được thừa-tiếp, và chàng còn mở hồ-bao ra cho mà bốc-hốt nữa là khác.

Tự-trung có một hai người bạn thành-thực, không thêm bốn xu lợi dụng, như Xuân-son, Thái-đức chẳng hạn, muốn lấy lẽ phải trái khuyên can cảnh tỉnh, thì bị chàng cự tuyệt. Một hôm Xuân-son đến chơi, thừa lúc vắng vẻ, mở lời bằng câu chuyện cũ-tích xa xôi:

— Bác Vi ơi! Bác ở bên Tàu lâu năm, có nghe họ nói sự tích Thạch-Sùng không nhỉ?

— Không nghe bao giờ. Vi đáp, vì thật tình chàng chưa biết.

— Chuyện lý thú lắm để tôi nói tóm tắt cho bác nghe. Thạch-Sùng là một chàng cụ-phủ đời Tấn, có núi vàng bạc, kho châu báu, giàu hơn nhà



vua lại cho cả nhà vua vay mượn, Thế mà chỉ kiêu xa, phóng túng, ưa nghe phỉnh phờ, bị lũ bạn bịp, không bao lâu sạch của mang nghề đến sau chết không có cổ vắn mà chôn. Người ta tương truyền con Thạch-Sùng ta thấy bỏ trên tường kia, thỉnh thoảng nghe kêu «tiếc! tiếc!», ấy là Thạch-Sùng hóa thân ăn năn tiếc của đấy...

— Ô! chuyện hay nhỉ. Vi nói. Bây giờ tôi nhớ lại lúc bề tôi được thấy trong bộ-tư-lưu chuyện cũ-tích nào.

— Tôi cho bác ngày nay giàu có, chắc cũng không giàu Thạch-Sùng. Nhưng làm có mà bác chẳng lo nghĩ làm việc gì có ích cho đời và lưu truyền sự-sản cho con cháu hưởng thụ lâu dài; đáng này bác chỉ cầm đầu chửi mửi vào các cuộc đồ-bác, xa-hoa, kiêu-cảng, ch-

ky, thì liệu chừng của cải mấy lúc mà tan ra khói, phui tay không. Lại còn thêm bị

ĐÓN NEM:

Giỗ Mùa Tuân-Bào

tờ báo đầu tiên của nhà xuất bản Phương-Đông SỐ 1 RA NGÀY 29 NOV. 1941

do những ông Hoài-THANH, Lưu-trọng-LU, Lê-tràng-KIỀU, Nguyễn-xuân-HUY, Đỗ-huy-NHIỆM, Xuân-KHAI Thiệu, Đông-Hồ và — Trần-văn-LAI viết bài —

Giỗ mùa Tuân báo

một thế-tại mới trong nghề tuần báo ở Đông-Dương Rất thú vị, in vào giấy láng

Giáo 20 nửa năm 2p. 60 cả năm 5p. Do nhà in Tín-Bức Thư-Ká trình bày

Bài thơ, bài phiên gửi về Ông Lê Trảng-Kiêu Tòa báo: 55, rue Legrand de la Liraye SAIGON

những ông bạn lớn-hữu chạy theo phỉnh-phở lợi dụng; họ xô đẩy bác lần lần vào bức tường phá sản tan gia mà bác không biết. Tôi e một mai trên vách mỗi nhà sẽ thắm con thạch-sùng thứ hai, cũng kêu «tiếc! tiếc!...»

Xuân-son chưa nói hết lời, Vi đã sầm mặt lại, như bị mũi kim chích vào ruột gan:

— Tôi xin anh hãy dậy cái hũ mả đạo-đức nhà nho của anh lại, đem về nhà cho vợ con anh ăn, đây tôi không thể ngồi được thứ khâm ầy. Tôi có tiền của phóng-túng huy-hoặc mặc kệ tôi, không việc gì đến anh và không cần anh can. Thôi, anh xéo đi.

Vi trợn trừng xua đuổi Xuân-son. Từ đây hai người tuyệt-giao.

Chiều tối hôm ấy, mấy ông bạn khéo phỉnh, là Phu, Điền, Nghĩa kéo đến nhà, gạ Vi đi đánh bài-cáo sát-phạt ở nhà cụ Ba - C. rồi xuống xóm Thái-hà. Nhân tiện, Vi thuật lại câu chuyện vì sao xua đuổi Xuân-son.

Mỗi người mỗi câu phemas, ba ông bạn khéo phỉnh đợi mãi Vi lên mặt xanh với những lời năng nề, khéo léo, làm cho chàng thêm nổi mũi dắc chửi.

— Anh có tiền, ăn tiền rộng rãi là quyền tự do của anh mà họ muốn cấm là nghĩa lý gì? Điền nói.

— Phải chứ, Phu nói tiếp, ở đời chỉ hơn nhau có sự hào phóng. Anh có biết anh nổi tiếng ở Hà-thành, ai cũng phải phục, chỉ vì có đức tính hào-phóng đấy. Bây giờ mà bảo ông Vi đóng cửa ngôi nhà, không giao-du huy-hoặc với đời nữa, thì còn gì là danh thơm tiếng tốt, không biết.

— Hèn gì mà hôm nọ 10

NÊN ĐỀ-PHÒNG SỰ GIẢ-MAO

LỊCH TRUNG-BẮC TÂN-VĂN

Lịch Trung-Bắc Tân-Văn năm 1942 đã in xong. Quý-khách muốn dùng lịch chính hiệu khỏi nhầm, xin hỏi ngay tại Imprimerie Trung-Bắc Tân-Văn 36, Boulevard Henri d'Orléans, Hanoi. Lịch Trung-Bắc Tân-Văn, được đồng-bào Nam, Bắc rất hoan-nghênh, nên có nhiều hiệu phỏng mẫu làm theo, quý-khách muốn mua được Lịch Trung-Bắc Tân-Văn chính-hiệu, xin nhớ nhận có máy chữ in ở ngoài như sau này hãy mua:

Imprimerie Trung-Bac Tân-Van
36, B^e Henri d'Orléans, Hanoi

nghe chị em hàng Giầy khảo nhau «trong nước Nam, ngoài nước Đ» xưa nay họ chưa thấy một người nào chơi sang chỉ rộng cho bằng ông phân VI, cũng phải! Điện tán thêm vào.

Thế rồi, ba người chạy quanh vòng ngựa mấy vòng, cũng rút lại về mục đích cốt yếu là tán tỉnh vậy tiền. Người thì dăm bảy trăm người thì một vài nghìn.

Vi đang sướng như lên mây, mớ ví ra đưa liền. Có khi viết chi-phiếu (chèque) cho họ ra nhà băng mà lấy.

Vì lúc nào chàng cũng có quyền chi-phiếu trong mình. Vào mua hàng ở hiệu Gô-da; ngồi mấy khách sạn lớn uống rượu khai vị; chi tiền hát cho chị em Thái-hà; giả tiền võ thuật và ít-sắc cho hãng xe hơi; nhất nhất chàng viết chi-phiếu cho ra bằng mà lấy. Tiếng đồn ông Vi ăn tiền sang trọng theo lối Hoa-kỳ.

Những bạn nịnh bót chàng dễ vay tiền, mà họ có trả lại bao giờ đâu. Chàng mất nghiệp vì tình ưa nịnh. Về sau tình ra số tiền mất mát từ tung vì những khoản bạn bịp vay xỏ, có đến 15 vạn đồng.

Chàng thả tài lịch thiệp như thế thì được, nhưng mà những cuộc từ thiện muốn đến gõ cửa lạc-quyên, hay là những kẻ làm cảnh khôn cùng muốn kêu gọi tấm lòng nghĩa-hiệp thì chớ có hòng.

Có mấy ông từng làm đồng-lieu công-sự với chàng ở bên Lào và Hương-cảng, về sau sa sút khó khăn, đã được nếm những mùi châu chực cay đắng và nghe những lời hứa hẹn vu vơ của người cố-giao trở nên giàu có. Có giới đợi ngoài cửa hay đón ngang đường năm ba phen mà chàng không thể tránh mặt được nữa, cũng chỉ bố thí cho anh em bạn cũ một vài đồng, với nét mặt hết sức lạnh lùng, khó chịu.

Một người còn nhớ năm về đề Liên-mạc, Hà-thành tổ chức các cuộc nghĩa-quyên cứu-tế, đến gõ cửa nhà triệu-phủ ở phố Carreau mấy lần mới xin được cho dân nước lụt hai đồng bạc.

Trong những khi ấy, có đêm chàng đánh cờ bạc thua hàng vạn tươi cười như không; các ông bạn bịp cứ phỉnh cho mấy câu đường mật rồi gay năm trăm một nghìn, được thấy xia tiền tức khắc.

(còn nữa)
HỒNG PHONG

ESSENCE
Térébenthine Colophane
gửi đi khắp nơi rất nhanh chóng
Mỗi nhà sản xuất:
SONG - MAO
101, Rue de Canton, Haiphong, 761-141

PHÒNG CHỮA BỆNH ĐAU MẮT
Y-sỹ NGUYỄN-HIỆN-MÃO
Nguyễn y-sỹ nhà thương đau mắt Pnom-Penh
Nguyễn y-sỹ nhà thương đau mắt Hanoi
Nguyễn phụ-giáo về khoa đau mắt tại trường Y-khoa Đại học Đông-dương. Ngày nào cũng tiếp bệnh nhân tại **NHÀ THƯƠNG NGÔ TRẠM**
167, Bd. Henri d'Orléans Hanoi — Giờ nói: 772

Cô gái SAIGON

của Tạ - hữu - Thiện

Ai đã xem cuốn *đưa con hư của hai thời đại* (đã bán hết) không thể bỏ qua được cuốn chuyện giá trị này. Một câu chuyện rất ồ-ô-le khuấy khức. Những trường hợp rất khó xử của những người đời một tấm lòng hy sinh vô bờ bến. In trên giấy bản hạng tốt, gần 200 trang đặc biệt 0\$70

TRÊN ĐÀO CÁT BÀ CỦA HUY-RIÊM

Những cô gái chạy bơi những cơn thuyên di vật. Những pháo đài, lừng lè kiến cổ. Cả một cảnh trời cao biển rộng tào lên một tinh dân khổ trong lòng khách xa nhà. Văn rất thành thực. Sách in toàn chữ nhỏ, trên một 100 trang giá 0\$50. Mua ngay kẻo lại hết như những cuốn trước.

À - châu xuất - bản

Giám-đốc: Nguyễn-bá-Đĩnh
17, Émile Nolly — HANOI

Phòng Tích



Khi đây học, khi đó học, chán cơm không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng về không biết. Khi là ăn uống rồi lại hay ợ, ợ hơi hoặc ợ chua. Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau lưng, đau ran trên tay. Người thường ngứa ngáy và mỗi một buổi bà chôn tay, bị lên năm, sắc da vàng, da bụng đầy. Còn nhiều những không biết viết chỉ một lần thấy đó chịu hoặc khổ ngay.

Hiện một bên uống 0\$25.
Hiện hai bên uống 0\$45.

VŨ - ĐÌNH - TÂN

án từ kim tiền năm 1936
173 Bis Lachtray, Haiphong

Đại-ly phát hành toàn tỉnh Hanoi, An-hà 15 Hàng Mã (Cố-vơ) Hanoi; Đại-ly phát hành Bắc Kỳ Đông-dương, 109 phố Bonnai Haiphong. Có nhà 100 Đại-ly khắp các tỉnh Trung-Nam, Bắc-Kỳ, Cao-mên và Lào có treo nổi biển trên

CON ĐƯỜNG MƠI HIỂM?

Chuyện dài của SOMERSET MAUGHAM — HUYỀN-HÀ dịch
(Tiếp theo)

— Giá ông nói được rằng không bao giờ ông uống rượu, có phải hay hơn không, ông Waddington!..

— Dù sao, tôi bao giờ cũng uống quá độ đấy, thưa mẹ.

Bà Nhất cười, và thông ngôn câu trả lời hùng ấy cho bà sơ Saint-Joseph. Bà nhìn lâu Waddington, nhưng cái nhìn bao hàm một vẻ nhân từ.

— Chúng tôi rất khoan dung đối với ông Waddington. Ông có đến cửa giúp chúng tôi hai, ba phen, trong lúc khổ đến không biết lấy gì nuôi lũ trẻ bỏ cõi.

Bà sơ ra mớ چرا بناي bưng vào một khay ẩm chén tàu với một đĩa bánh phồng.

Bà Nhất nói:
— Bà phải xơi thứ bánh này, của chính tay bà Saint-Joseph làm sáng hôm nay để tiễn bà đấy.

Họ nói với nhau những chuyện không quan trọng. Bà Nhất hỏi Kitty xem nàng ở bên Tàu đã được bao lâu, nàng đi đường có mệt nhọc không? Nàng có bị suy nhược về khí hậu không? Nàng đã sang bên Pháp chưa?

Không khí nơi này tạo cho câu chuyện thường thường nhưng niềm nỏ kia có một vị đậm đà lạ lùng. Trong sự yên tĩnh của gian phòng khách, ta khó mà tin rằng ở đây chính là trung tâm điểm của một thị đồ đông đúc. Ở đây chẳng khác gì một tào đến của sự an-lạc. Tuy vậy chung quanh đó bệnh dịch hoành hành, day có trí cương quyết của ông đốc-biện mới ngăn nổi lòng dân khỏi nhốn nháo. Đứng sau bức tường nhà tu, đường-dường chặt ních những linh ồm hay gác ngoải; một phần tư trẻ con gái mồ côi của các bà sơ nuôi nấng đã chết rồi.

Kitty trở nên rụt rẻ; nàng ngấm nghĩa bà sơ bề-vệ kia dường hồi nàng với một vẻ chăm

chú lễ phép. Trên bộ áo nhà dòng, chỉ có màu hình Lá Tim là tô điểm cho chút màu sắc thắm. Bà Nhất vào trạc bốn, năm mươi. Tuổi tác đã trôi qua, không ghi lại dấu vết gì trên nét mặt bằng phẳng và xanh xao; nhưng cư xết ở cử chỉ dường hoang, ở cái vẻ tiêu-tụy của đôi bàn tay khô-khoản và tốt đẹp, ta có thể đoán rằng bà không còn trẻ nữa. Trong khuôn mặt trái soan, cái miệng rộng, răng to nhưng mà đều, mũi lõ những thanh thú. Chính đôi mắt to và âm thầm dưới hàng lông mày đen nháy đã tạo cho vẻ mặt của bà sơ một tính cách bí hiểm và nồng nàn. Con mắt có oai khách thường nhắc cho ta biết trí cương-quyết đi đôi với sự bình-lĩnh. Mới thoạt gặp bà, ai cũng nghĩ rằng hồi còn trẻ bà rất đẹp, nhưng chàng bao lâu người ta giác nhận ra rằng sắc-dép ấy là một tâm gương phản chiếu cá-tính của bà, sắc đẹp ấy càng thêm đậm đà vì tuệ nguyệt nữa. Tiếng Pháp cũng như tiếng Anh, bà nói rất chậm rãi, giọng nhỏ và dè dặt. Ta dễ ý nhất là bà có một vẻ oai nghi; vẫn biết là người ta phục tùng bà đó là lẽ dĩ nhiên, nhưng bà cũng biết chịu lấy và tuân theo kỷ luật.

Không bao giờ bà giảm bớt nghi đến quyền lực của Hội-Thành là cơ quan đã ủng hộ cho bà... Kitty nhận thấy dưới cái vẻ nghiêm-khắc kia một lòng bao dung khoan hòa đối với những sự dơn-bèn của người thế gian; khi Waddington trắng trợn nói những lời vô ý thức, ta cứ nhìn nét mặt bà Nhất cũng đủ hiểu rằng bà cũng hiểu sự lỗ-lãng một cách sâu sắc.

Nhưng ở người bà Nhất còn có một thứ khác nữa, linh tính Kitty nỏ bảo như thế, nhưng nàng không thể gọi rõ tên ra được. Có một điều gì không hiểu biết đã khiến thiếu - phụ phải đứng cách xa ra, nàng ngưng ngưng như một cô lu trù học sinh, mặc dầu những cử-chỉ dịu dàng và cái vẻ khoan dung nỏ.

Bà sơ Saint-Joseph nhắc :

— Ông không chịu vui gì cả.

Bà Nhất đáp :

— Tại ông quen ăn các món Mãn-châu rồi nên không biết ăn thức khác đó.

Bà sơ Saint-Joseph thôi không dám mím cười nữa. Bà giữ một nét mặt kiêu cách. Waddington làm ra vẻ khôi hài ăn một chiếc bánh nữa. Kitty không hiểu câu chuyện vừa rồi là thế nào. Waddington nói :

— Thưa mẹ, như thế là mẹ bắt công làm mẹ làm tôi phải lững dạ, không ăn được bữa cơm ngon lành đương đợi tôi ở nhà.

— Bà Lane có muốn thăm nhà dòng, tôi rất sung sướng được dẫn bà đi xem.

Bà Nhất quay lại mỉm cười với Kitty như để xin lỗi nàng.

— Bây giờ nhà dòng luật lệ thụt lõm, cái gì cũng hỗn độn. Các bà sơ ai cũng đương hôn khoảng bốn rồi. Ông đốc-biện Vũ có khăn khăn xin chúng tôi để căn đường - đường cho các linh mục bệnh, vì vậy chúng tôi phải lấy phòng ăn để làm phòng bệnh cho bọn trẻ mồ - côi.

ĐÃ CÓ BẢN :

NGOẠI Ô

PHONG SỰ TIỂU THUYẾT
của

NGUYỄN - ĐÌNH - LẬP

Tác giả những thiên phóng sự
THANH NIÊN TRUY LẠC
CƯỜNG HẠO
CHỢ PHẪN BƯA TỬ ĐÀU

Sách dày ngót 300 trang giá Op.90.
Bìa của họa sĩ Nguyễn độ Cung. (Mua một cuốn xin gửi thêm Op.20 cước đảm bảo, chứ không bán lĩnh hóa giao ngân)

HÀN-THUYỀN

71, phố Tiên Tsin — Hanoi

Bà ra đứng đứng ở bên cửa, tránh lối cho Kitty đi trước, rồi cùng đi với nàng, theo sau là bà Saint-Joseph và Waddington, bước trong dãy hành lang trắng xóa và mát mẻ. Trước hết họ vào một gian phòng rộng lớn trần trụi, trong có những thiếu-nữ đương thêm thừa tí mĩ. Có khách vào, các cô kia đứng dậy, rồi bà Nhất đưa cho Kitty xem các mẫu hàng thêu.

— Tuy có bệnh dịch, chúng tôi cũng bắt các cô ấy làm cho quên sợ hãi.

Họ lại đi đến một phòng khác, có những cô bé đương học khâu, học vẽ và học dệt ; rồi đến phòng thứ ba, có những ấu nhi đương chơi đùa, do một bà sơ khác trông nom. Khi bà Nhất bước vào, cuộc chơi đùa kia dứt hẳn các trẻ bé mắt xếch từng bọn hai, ba đứa chạy lại tìm tít chung quanh bà ; chúng nắm lấy tay bà, chúng nấp trong nếp áo đồng. Về mặt bà Nhất tươi sáng lên. Kitty nghe bà nói những nụ như trẻ con, nàng không hiểu tiếng khách mà cũng nhận thấy lời nói kia êm dịu như thể vuốt ve.

Nhìn thấy người đàn bà khách ăn mặc áo đồng, và trẻ da vàng mũi tẹt nọ, Kitty lộ một cử chỉ ghê tởm. Nhưng bà Nhất đứng giữa bọn họ, chẳng khác gì sự từ thiện đối với hình người vậy. Khi bà định ra về, lũ trẻ cứ nín lấy áo, bà phải giằng ra, nhưng giằng một cách nhẹ nhàng làm sao, mới thoát.

Ít ra dưới mắt lũ trẻ, bà sơ cao lớn ấy không có vẻ gì là đáng ghê sợ cả.

Lúc đi ở những dãy hành lang khác, bà Nhất nói rằng :

— Chắc bà cũng hiểu là lũ trẻ bỏ côi này là do cha mẹ chúng ruồng bỏ đó mà thôi. Mỗi khi người ta đem con gái đến chúng tôi phải cho họ tiền, nếu không họ chả hoà hơi đem lại, họ giết đi.

Bà quay lại hỏi bà Saint-Joseph :

— Hôm nay có ai đem lại không ?

— Có bốn đứa.

Trong lúc bệnh tá người ta lại càng không muốn vương vãi những mụn con gái thừa.

Bà cho Kitty xem các phòng ngủ, rồi cả bọn đi đến một chỗ cửa, có kẻ chữ sơn : « Đường - đường ». Kitty nghe thấy những tiếng rên-rỉ, những tiếng thét inh ỏi, không ngờ đó lại là tiếng kêu đau của con người ta.

Bà Nhất nói vẫn một giọng bình thản :

— Ta không nên vào làm gì, không phải là một cảnh trạng đáng để cho bà xem.

Bà chợt nghĩ ra :

— Tôi đương tự hỏi biết ông đốc Lane có ở đây không ?

Bà nhìn bà Saint - Joseph. Bà này vẫn một nụ cười bất-di-dịch, lạ bước vào trong đường - đường Kitty lui lại. Cảnh cửa hé mở, tiếng ồn-ào vọng ra càng ghê gớm hơn nữa. Bà Saint-Joseph đi ra.

— Không, ông đốc đã thăm một lượt, một hồi lâu nữa mới trở lại.

— Bệnh-nhân số 6 thế nào ?

— Tôi nghiệp, hẳn chết rồi !

Bà Nhất làm dấu Thánh-giá, mới bà khẽ mấp máy đọc thầm thì một kinh ngắn.

Họ đi qua một khoảng sân. Kitty nhìn thấy hai cái bóng người song song duỗi dài trên mặt đất, trên phủ một mảnh vải chàm. Bà Nhất quay lại phía Waddington :

— Chúng tôi thiếu giường, thành thử phải đặt hai người ốm vào một chiếc giường. Có người nào chết, thì lại có người ốm nằm thế vào.

Bà mỉm cười với Kitty :

— Bây giờ chúng ta ra xem nhà nguyện, chỗ hai chúng tôi lấy làm vẻ vang nhất, một bà bạn Pháp vừa gửi cho một pho tượng Đức Nữ Đồng-Trinh lớn bằng người thật.

XXX

Nhà nguyện là một gian thấp và dài, tường đắp vôi xù xì, có bảy những hàng ghế dài gỗ thông. Trên bàn thờ, đặt pho tượng. Chặt thạch-cao tó điểm những nét kim-nhũ, trông lóng lánh quá gắt. Phía sau, một bức tranh sơn dầu vẽ hai bà Marie phục dưới Thánh-giá, nhưng cái điệu bộ tuyệt vọng phác trong tranh thật là kỳ quái. Nét vẽ đã kém, mà những màu tối thẫm, chắc phải là do tay một họa-sĩ không hiểu màu sắc là gì cả. Chung quanh tường, những tranh Đường Thánh

giá cũng do bàn tay vụng về kia vẽ nên. Toàn thể trông thật là bẩn.

Hai bà sơ quỳ xuống đọc kinh.

Rồi bà Nhất quay lại bảo Kitty :

— Trong lúc đi đường, cái gì có thể vỡ được thường hay vỡ luôn, những tượng của bà ăn-nhân chúng tôi từ Paris gửi sang, không một chút sự suyễn. Thật là một phép lạ không ai chối cãi được.

Đôi mắt hoài nghi của Waddington bỗng sáng lên ; nhưng y cũng biết giữ mồm giữ miệng.

— Bức tranh bàn thờ, và Đường Thánh Giá là tác-phẩm của một nhà tu-hành, bà Saint-Anselme. Thật là một nghệ sĩ.

Nói đến đây bà Nhất làm dấu :

— Thường thay, bà ấy chết bệnh tả !... Những bức tranh đó tuyệt đẹp ; phải không thừa bà đốc ?

Kitty lúng búng tán thành. Trên bàn thờ giữa những chân nến ngạo-nghe, là những bó hoa giấy mẩn khai.

— Chúng tôi được phép riêng có Minh-Thánh ở đây.

Kitty chẳng hiểu gì cả :

— À ?...

— Đó thật là một sự khuyến mien lớn lao trong thời kỳ gian nan ghê gớm này.

Họ đi ra khỏi nhà nguyện, trở về phòng khách.

— Trước khi về, bà có muốn xem mặt các đứa trẻ nhận được sung hôm nay không ?

Kitty nói :

— Tôi rất vui lòng.

Bà Nhất đưa mọi người đến một căn phòng nhỏ ở bên kia dãy hành-lang. Dưới một tấm chăn giường phủ trên bàn, có vật gì đang ngọ nguậy. Bà sơ kéo chăn ra, thì đó là bốn đứa con gái trần-trồng, đỏ hồng hồng, đương dấy dựa lia lia. Nhìn những bộ mặt hóm hỉnh và chốc chốc lại nhăn lại, ta thật khó mà tưởng rằng những đứa trẻ đó là những con người ; những kiểu mẫu của

MUỐN in được mỹ thuật, không hay sai lầm và giá phải chăng. Nền đến hỏi tại

IMPRIMERIE

Trung-Bac Tân-Van

36, Bd. Henri d'Orléans, HANOI
(ở ĐẦU NGŨ TRẠM TRÔNG SÁNG)

Có nhận in đủ các thứ sách-vở, sổ-sách, các thiệp hiếu hỷ, chữ Tây, chữ Nam, và chữ Tàu.

mấy giống vật lạ. Và tay thế, cái cảnh kia cũng tạo nên một chút cảm động. Bà Nhặt nhìn chúng, có vẻ vui thích.

— Chúng có vẻ đầy sinh khí lắm. Có khi người ta đem cho những đứa trẻ hấp hối. Lễ cổ nhiên là khi mới đến, chúng tôi cũng làm phép rửa tội ngay!

Bà Saint Joseph nói:

— Chắc ông Đức sẽ bằng lòng lắm, có khi ông chơi hàng giờ với lũ trẻ nhỏ kia chứ không khác, ông chỉ bế chúng nó vào lòng, là chúng hơn hờn ngay.

nhưng nàng không đáp. Y ngẩng lên nhìn: màn cửa bên cạnh đã buông xuống về phía ấy rồi. Y im lặng bước đi, nhưng khi đến bờ sông, nàng bước xuống, y ngạc nhiên thấy nàng rung rung nước mắt.

Y thất kinh, hỏi rằng:

— Bà làm sao thế?

Nàng cố mỉm cười:

— Không. Tôi lỡ làng quá.

(còn nữa)

HUYỀN-HÀ

ĐỌC QUYỀN:

THỦ LỬA

TIỂU THUYẾT CỦA HOANG VĂN - SỰ

người ta sẽ vượt hết đau thương, bỏ tình ích kỷ, không run sợ trước những thế lực bất công, không than tiếc những điều thiệt thòi nhỏ mọn, không ghen ghét, không khinh bạc, tha thứ hết cả, yêu thương tất cả...

Sách in rất đẹp, giấy ngót 300 trang — Giá bán 1\$,00

NHÀ XUẤT BẢN ĐÔI MỜI
82 Takou Hanoi. Tél. 1638

Mùa đông đã tới

không gì hợp thời bằng đội mũ IMPÉRIAL

Cần nhiều đại lý các tỉnh, xin viết thư kèm tên và lấy Catalogue illustré tại:

TAMDA et Cie

72, rue Wiéle Hanoi — Tél. 16-78
Đại lý độc quyền mũ:



HIỆN BẦY GIỜ CHỈ CÓ THUỐC

THOẠI-NHIỆT-TÂN

Hồng Khê

HIỆU PHÁT 12 TAY

chữa bệnh

cảm sốt là

hay hơn cả

0\$10

năm phút

khỏi sốt

Mua để dùng buồn

đề bán xin hỏi tại:

NHÀ THUỐC HỒNG-KHÊ

75, phố Hàng Bồ, Hanoi

ĐÃ XUẤT BẢN:

TIẾNG ANH CHO NGƯỜI VIỆT-NAM

của Nguyễn-khắc-Kham Cựu-nhân văn-chương và Luật-khoa — Tốt nghiệp Anh văn tại Đại-học-đường Paris.

CUỐN THỨ NHẤT

(Mèo Anh và bài thực hành) giấy gần 100 trang giá 0\$35
Cước gửi Recommandé 0\$30.

CUỐN THỨ HAI

(Anh, Pháp, Việt hội thoại) giấy gần 100 trang giá 0\$40
Cước gửi Recommandé 0\$16.

Mua cả hai cuốn cước gửi mất. 0\$24

Thư và mandat xin gửi:

M. NGUYỄN KHẮC-KHAM

36 Boulevard Henri d'Orléans Hanoi — Tél. 266

Boîte postale 24

sản, ngựa, lớn

Lở cả người, vì máu độc, ở nước độc, uống Trừ Sang 0p2b, Sản ngựa nửa dưới người vì thấp nhiệt, nọc bệnh tình, uống Thấp nhiệt phá 0p60. Bôi Lở trắng 0p20, Tắm Sóng 0p30. Trẻ uống Cam-Thanh-Độc 0p20. Bôi Lở đỏ 0p20. Rèn nhẹ nhưng muốn mau khỏi hoặc kinh niên 10, 15 năm, uống hay tiêm nhiều thuốc không khỏi dùng Đại-Bá-Huyết-Bại-Độc 3p50. Người lớn chại hai trẻ 6, 7 tuổi một chại cũng uống làm hai ngày thì hết cơ vẩy máu, nọc lâu, giang mai uống sáu chiếu hết ngứa tức ngày thứ hai mụn hăm se hẳn. Ngày thứ ba không phải uống thuốc, nửa mụn cứ róc vẩy khỏi như chứt bệnh đi; năm sáu ngày tha hồ ăn tanh nồng, độc không tái phát. Thư từ ngân phiếu đề:

Ngô-vi-Vũ, Việt-Long

58 hàng Bè Hanoi Mai-Linh Hảiphong, Việt-long Nam định, Quang-Huy Hảiduong, Sinh-Huy Vinh.

11 OCTOBRE 1941

Phương-pháp trị bệnh ho lao

Tôi có 1 phương thuốc trị bệnh ho lao của ông bà đã lai hay quá. Xưa nay chỉ để giúp cho người ở thôn dã. Nó trị bệnh ho thì mau lắm; của bình thiết vọng như: 2 chén vai đã nhấc lên; tiếng nói đã tắc; đặc lại vô lực nghe phổi bị đàn vương kén 6-8; một tuần sau nghe phổi lại bình; tôi cho rằng tôi chỉ thấy khỏe và bớt một lúc chờ không hết. Còn như bệnh ho chưa thiết vọng như: trên thì uống mau lành lắm, còn người bị 16, bị đánh động phổi tức ngực thì uống cũng mau hơn. Có nhiều người đồng thấy hay khuyên khách tôi làm ra bán khắp nơi cho ai cũng được; ai uống vì phương thuốc này mà cứu nên tôi không muốn, nay người ta khuyên khách quá và tôi nghĩ lại có nhiều bệnh tổn lực nên mà không hết thì thuốc này sau (cũng không mắc gì, nên tôi làm ra và chia nhằm mỗi người một tuần chỉ giá 1\$200. Tùy theo bệnh uống 1 hoặc 2 hay 3 tuần lành bệnh. Dùng thuốc này rồi ngoài còn phải có cách kiêng cử và lại cho ăn món ăn và phương pháp làm cho phổi mau trỗi dậy bệnh mới mau lành. (Tôi chỉ nói trong này). Trong hộp có hai thứ thuốc uống: 1 thứ uống trước trước buổi cơm trưa phải ăn đại lượng: 1 thứ bỏ phổi trị ho. Vẩy ai muốn mua xin viết đề:

M. Nguyễn-văn-Sáng

(Cựu Hương-Giao làng Tân-Giới (Cần - Thơ)

Boite postale n° 10

Mua mandat hoặc bằng cách lãnh hóa giao ngân cũng được. NOTA — Người lo lường, có việc ăn sâu, lo ốm; hoặc người làm việc gì ngoài lý một chỗ không yên định; sanh một phọc, ốm yếu, mất se thành lao uống phổi, ngứa tới lắm. Tôi cho cho người uống thì thấy mạnh mẽ, ăn ngủ ngon và da đẹp.

Edition hebdomadaire du Trung-Bac Tân-Van n°
Imprimé chez Trung-Bac Tân-Van
36 Boulevard Henri d'Orléans Hanoi
Tirage 1000 exemplaires
Certifié exact l'insertion
L'ADMINISTRATEUR GÉRANT: NG. ĐOÀN-VUÔNG

Lều chông

MỘT CHUYỆN DÀI VỀ LỊCH SỬ LÚA ÔNG

ĐÀU XỨ, NGỒ-TẮT-TỎ

nhắc lại cái thế giới trường thị của một thời giấy bản, mực tàu, có voi ngựa, tàn quạt, v. v. Sách dày ngót 500 trang. Loại thường 1\$95 — Đặt mua trước 1\$50. Loại thuần đó 35\$00. — Đặt mua trước 10\$00. Chỉ trong bản thuần đó mới có những bức vẽ của họa sĩ NGUYỄN-HUYỀN in tại làng Đồng-hồ

NHÀ IN MAI LÍNH XUẤT BẢN

DENTIFRICE MICROBICIDE

Thuốc đánh răng do bác sĩ chế tạo

Bán lẻ tại các hiệu tạp hóa: 0\$35

— Bán buôn tại hàng dệt —

Phúc-Lai 87-89 Route de Hué — Hanoi

CẦN THÊM ĐẠI LÝ CÁC TỈNH



GLYCÉRINA